



Tạp chí

Làng nghề Việt Nam

ISSN 2734 9810

CƠ QUAN TRUNG ƯƠNG HIỆP HỘI LÀNG NGHỀ VIỆT NAM - TIẾNG NÓI CỦA CÁC LÀNG NGHỀ, NGHỆ NHÂN CẢ NƯỚC

langngheviet.com.vn



Số 14
(143)

2023

Thông báo

Cuộc thi viết về "Làng nghề và nghệ nhân Việt Nam thời 4.0"

Chào mừng Đại hội Hiệp hội Làng nghề Việt Nam lần thứ V, kỷ niệm ngày Báo chí cách mạng Việt Nam 21/6/2023 và tiến tới chào mừng kỷ niệm 12 năm Tạp chí Làng nghề Việt Nam ra số đầu tiên (Ngày 22/12/2011 – 22/12/2023). Ban Biên tập Tạp chí Làng nghề Việt Nam tổ chức cuộc thi viết "Làng nghề và nghệ nhân Việt Nam thời 4.0" trên Tạp chí Làng nghề Việt Nam với nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU:

- Biểu dương, tôn vinh nghệ nhân làng nghề Việt Nam "báu vật nhân văn sống của làng nghề", sống làm việc trên lãnh thổ Việt Nam và nghệ nhân Việt Nam làm việc ở nước ngoài.
- Khẳng định vai trò của làng nghề Việt trong phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng nông thôn mới, mỗi xã một sản phẩm, bảo tồn phát triển nghề, làng nghề truyền thống Việt Nam. ...
- Để ghi nhận và đánh giá đúng vị trí vai trò của nghệ nhân làng nghề Việt trong thời kỳ công nghiệp hóa hiện đại hóa xây dựng đất nước, góp phần xây dựng nước Việt Nam hùng cường, thịnh vượng, phồn vinh hạnh phúc.

1. Đối tượng tham gia dự thi

Công dân Việt Nam làm việc ở Việt Nam và nước ngoài.

2. Thể loại:

Phóng sự ghi chép, bút ký.

3. Quy định tác phẩm dự thi

- Tác phẩm dự thi có dung lượng từ 1.500 chữ đến 1800 chữ, có 03 ảnh minh họa.
- Bài dự thi là tác phẩm báo chí chưa được đăng (xuất bản) phát hành theo loại hình báo in, báo điện tử, báo nói (phát thanh).
- Bài dự thi chưa được công bố xuất bản dưới bất cứ hình thức nào.
- Bài dự thi phải đúng chủ đề, nội dung theo quy định.
- Bài dự thi phải có nội dung trung thực, khách quan.
- Tác giả gửi bài dự thi viết "Làng nghề và nghệ nhân Việt Nam thời 4.0" và ghi rõ tác giả, bút danh, địa chỉ, điện thoại, email để tiện việc thông tin liên lạc của Ban Tổ chức cuộc thi với tác giả.

4. Số lượng tác phẩm dự thi

Mỗi tác giả được quyền gửi 03 tác phẩm dự thi.

5. Tiêu chí đánh giá tác phẩm dự thi

A. Về hình thức:

- Bài dự thi trình bày đẹp rõ ràng, sạch sẽ trên khổ giấy A4.
- Ngôn ngữ tác phẩm tham gia dự thi bằng tiếng Việt.

B. Về nội dung:

- Tác phẩm dự thi phải đúng chủ đề, nội dung giàu tính nhân văn.
- Nội dung trong tác phẩm phải chính xác rõ ràng cụ thể, có tác dụng tuyên truyền về truyền thống văn hóa, bảo tồn phát triển làng nghề truyền thống Việt Nam.
- Cá nhân được viết có ảnh hưởng sâu rộng trong làng nghề và xã hội là tấm gương để học tập noi theo.

II. QUY ĐỊNH SỬ DỤNG BÀI DỰ THI VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA CƠ QUAN BÁO CHÍ VÀ TÁC GIẢ THAM DỰ CUỘC THI

1. Sử dụng bài dự thi

- Ban Tổ chức được quyền sử dụng bài dự thi (hình ảnh) để phục vụ công tác nghiên cứu, bảo tồn phát triển làng nghề, đào tạo tuyên truyền phổ biến giáo dục về truyền thống văn hóa của người Việt.
- Bài dự thi có nội dung tốt được đăng trên Tạp chí Làng nghề Việt Nam in và Tạp chí Điện tử Làng nghề Việt Nam. Ban Biên tập sẽ tuyển chọn bài viết tốt để in trên sách "Báu vật nhân văn sống làng nghề" sẽ xuất bản quý IV năm 2023.

2. Trách nhiệm của Tạp chí Làng nghề Việt Nam và tác giả:

- Tuân thủ nghiêm quy định của pháp luật Việt Nam về Luật Báo chí và các luật khác có liên quan đến thể lệ cuộc thi.
- Chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật trong trường hợp có khiếu nại liên quan đến quyền tác giả, tác phẩm.

III. BAN TỔ CHỨC, BAN GIÁM KHẢO

- Ban Tổ chức cuộc thi, Ban Giám khảo do Tổng Biên tập Tạp chí Làng nghề Việt Nam quyết định thành lập, có trách nhiệm tổ chức cuộc thi trên Tạp chí Làng nghề Việt Nam và tổ chức trao giải thưởng.

- Ban Giám khảo có trách nhiệm tổ chức chấm thi, công khai dân chủ.

- Thành viên Ban Giám khảo gồm các nhà văn, nhà báo, nhà nghiên cứu văn hóa lịch sử về làng nghề, nghề truyền thống.

IV. CƠ CẤU GIẢI THƯỞNG

1. Giải thưởng:

- **01 Giải nhất trị giá : 15.000.000đ. (Bằng chữ: Mười năm triệu đồng)**
- **02 Giải nhì trị giá: 10.000.000đ. (Bằng chữ: Mười triệu đồng)**
- **03 Giải ba trị giá :5.000.000đ. (Bằng chữ: Năm triệu đồng)**
- **10 Giải khuyến khích trị giá: 2.000.000đ. (Bằng chữ: Hai triệu đồng)**

- Ban Tổ chức sẽ công bố trong quyết định trao giải thưởng cuộc thi viết "Làng nghề và nghệ nhân Việt Nam thời 4.0" do Tạp chí Làng nghề Việt Nam tổ chức vào dịp Quốc khánh 02/9/2023.

2. Tạp chí làng nghề Việt Nam

- Sẽ khen thưởng và quà lưu niệm cho các tác giả được giải.
- Tác giả được giải được tặng 01 năm Tạp chí Làng nghề Việt Nam (mỗi tháng 04 số).

V. THỜI GIAN TỔ CHỨC, CÁCH THỨC GỬI TÁC PHẨM DỰ THI, ĐỊA CHỈ NHẬN BÀI DỰ THI

1. Thời gian tổ chức phát động và nhận bài: Từ ngày 08/3/2023 đến ngày 10/8/2023. (Đối với các tác phẩm gửi qua đường bưu điện chuyển phát nhanh tại địa chỉ Ban Tổ chức quy định thời hạn nhận tính theo dấu bưu điện).

- Thời gian công bố và trao dịp 02/9/2023.

2. Cách thức gửi tác phẩm dự thi:

Ngoài phong bì (đối với bản cứng) và tiêu đề thư điện tử đối với file mềm ghi Bài tham dự cuộc thi viết "Làng nghề và nghệ nhân Việt Nam thời 4.0" trên Tạp chí làng nghề Việt Nam.

Ban Tổ chức không chịu trách nhiệm về thất lạc hoặc hư hỏng do quá trình gửi bài không đúng thời gian quy định.

3. Địa chỉ nhận tác phẩm dự thi:

Tạp chí Làng nghề Việt Nam: Số 46 Tầng Bạt Hồ, phường Phạm Đình Hồ, quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội. Email: cuochilangngheviet@gmail.com.

Liên hệ chi tiết thể lệ cuộc thi và kết quả cuộc thi được thông báo trên Tạp chí Làng nghề Việt Nam và trên Website: <https://langngheviet.com.vn/>

TỔNG BIÊN TẬP
Nguyễn Văn Vũ

Làng nghề Việt Nam

TẠP CHÍ CỦA CƠ QUAN TRUNG ƯƠNG HIỆP HỘI LÀNG NGHỀ VIỆT NAM
TIẾNG NÓI CỦA CÁC LÀNG NGHỀ, NGHỆ NHÂN CẢ NƯỚC



4



7

Trong số này

- 4 Xúc tiến thực hiện kiến nghị về Ngày Làng nghề Việt Nam
- 6 Phân cấp quản lý mã số vùng trồng, đóng gói nông sản xuất khẩu
- 7 Hiệp Hội Làng nghề Việt Nam cần bước ngoặt mới trong giai đoạn mới
- 10 Đưa nghệ thuật thêu tay truyền thống vào thời trang hiện đại
- 12 Người "Đệt tương lai làng nghề" từ tơ sen
- 14 Lan tỏa tình yêu thơ lục bát truyền thống Việt Nam
- 16 Làng nghề làm cá khô lớn nhất Đồng Tháp
- 18 Nghệ nhân Nhân dân Kim Dung giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc
- 20 Mặt trận Tổ quốc xã Sơn Đà góp sức xây dựng nông thôn mới



6



10

Tổng Biên tập: Nhà báo Nguyễn Văn Vũ

* HỘI ĐỒNG CỐ VẤN:

- Chủ tịch Hiệp hội LNVN Lưu Duy Dần
- CGCC Vũ Quốc Tuấn
- CGCC Phạm Chi Lan
- GS - TSKH Nguyễn Văn Thâm
- GS-TSKH Lê Hồng Lý
- GS - TS Nguyễn Văn Nội
- PGS- TS Đỗ Quang Huy
- PGS - TS Nguyễn Xuân Huấn
- TS. Nguyễn Như Chính

* Thư ký Tòa soạn: Nhà báo **Đài Thanh** * Họ tên: **Doãn Ngọc**

*Tòa soạn: Tầng 2 - Số 46 phố Tăng Bạt Hổ, phường Phạm Đình Hổ, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội.

ĐT: 024.3869.2173 * Fax: 024.3869.2174

Email: tapchilangnghievietsnam@gmail.com

Website: langnghievietsnam.com.vn

* Văn phòng Đông Bắc bộ tại Quảng Ninh

Địa chỉ: Tổ 3, khu 4, phường Bãi Cháy, TP. Hạ Long, Quảng Ninh.

Hotline: 0916847568 | Email: hungtclangnghie@gmail.com

*Văn phòng đại diện tại miền Trung tại TP. Đà Nẵng

Địa chỉ: Số 06, Nguyễn Mậu Tài, phường Hòa Xuân, quận Cẩm Lệ, TP. Đà Nẵng

Email: vanphongmienTrung.tbv@gmail.com | Hotline: 0905600999

* Văn phòng Đại diện miền Nam tại TP.HCM

Địa chỉ: A4.09, Tầng 4, Tòa nhà Sky Center, số 5B Phổ Quang, phường 2, quận Tân Bình, TP.HCM

Email: vpmn.langnghievietsnam@gmail.com Hotline: 0975874949

*Giấy phép hoạt động báo chí: Số 79/GP-Bộ TTTT cấp ngày 27/2/2020 của Bộ Thông tin và Truyền thông

In tại: Công ty TNHH một thành viên Nhà xuất bản Văn hóa Dân tộc.

Ảnh bìa 1: Phụ nữ đồng bào dân tộc H'Mông sản xuất lanh

Phát hành thứ 6 hàng tuần trên toàn quốc

Giá: 10.000 đồng

Ngày 31/3, Nhà báo Nguyễn Văn Vũ – Phó Chủ tịch Hiệp hội Làng nghề Việt Nam, Tổng biên tập Tạp chí Làng nghề Việt Nam đã có buổi làm việc tại UBND xã Bát Tràng (Gia Lâm, Hà Nội) về đề xuất lấy ngày 20/2 hàng năm làm “Ngày Làng nghề Việt Nam”.

Trao đổi tại buổi làm việc, Phó Chủ tịch Hiệp hội Làng nghề Việt Nam Nguyễn Văn Vũ cho biết: “Làng nghề truyền thống của Việt Nam có lịch sử hình thành và phát triển từ lâu đời, là nơi chứa đựng tinh hoa và giá trị văn hóa dân tộc. Hiện nay, cả nước có trên 5.400 làng nghề, trong đó khoảng 2.000 làng nghề truyền thống với hơn 50 nhóm nghề như: Sơn mài, gốm sứ, vàng bạc, thêu ren, mây tre đan, dệt, giấy, tranh dân gian, gỗ, đá... Các sản phẩm làng nghề truyền thống Việt Nam đã được thế giới biết đến, góp phần quảng bá hình ảnh đất nước, con người Việt Nam ra thế giới. Do đó, với mục đích tôn vinh giá trị các làng nghề, trong nhiều năm qua, Hiệp hội Làng nghề Việt Nam tích cực xúc tiến các thủ tục để kiến nghị lấy ngày 20/2 hàng năm làm Ngày Làng nghề Việt Nam.”

Cách đây 64 năm, vào ngày 20/2/1959, sau khi thăm công trình thủy nông Bắc Hưng Hải (công trình thủy lợi lớn nhất miền Bắc Việt Nam, được giới hạn bởi sông Hồng ở phía Tây, sông Đuống ở phía Bắc, sông Thái Bình ở phía Đông, và sông Luộc ở phía Nam. Mỗi tỉnh thành Hà Nội, Bắc Ninh, Hưng Yên và Hải Dương đều có một phần địa bàn của mình trong tứ giác này), Chủ tịch Hồ Chí Minh đã về thăm làng nghề gốm Bát Tràng. Trong chuyến thăm này, Bác đã từng nói với bà con rằng: “...Phải quan tâm gìn giữ và phát huy truyền thống nghề nghiệp, nay làm hàng sành sứ dân dùng, còn phải làm cả hàng sành sứ mỹ nghệ xuất khẩu nữa...Làng Bát Tràng mới phải trở thành một trong những làng kiểu mẫu của nước Việt Nam mới, nước Việt Nam xã hội chủ nghĩa.”

Ngày 20/2/1959, Bác Hồ về thăm Làng nghề Bát Tràng thể hiện sự quan tâm của Bác Hồ với làng nghề truyền thống. Việc lấy ngày 20/2 hàng năm là Ngày Làng nghề Việt Nam sẽ tăng thêm niềm tự hào của cộng đồng làng nghề, thúc đẩy các làng nghề phát huy tiềm năng vươn lên, xứng với niềm vinh dự được Bác quan tâm. Đồng thời,



Hình ảnh Bác Hồ về thăm làng gốm Bát Tràng (Ảnh tư liệu)

Xúc tiến thực hiện kiến nghị về Ngày Làng nghề Việt Nam

Ngọc Mai



Ông Nguyễn Văn Vũ (bên phải) - Phó Hiệp hội Làng nghề Việt Nam, Tổng Biên tập Tạp chí Làng nghề Việt Nam làm việc với UBND xã Bát Tràng

góp phần nâng cao thêm nhận thức của xã hội về vị trí của làng nghề trong bảo tồn và phát huy văn hóa dân tộc, quan tâm trợ giúp làng nghề phát triển bền vững....

Theo ông Đỗ Văn Kiên - Phó Chủ tịch UBND xã Bát Tràng cho biết: “Sau khi nhận được đề xuất của Hiệp hội Làng nghề Việt Nam, Đảng ủy, UBND xã Bát Tràng thống nhất với đề xuất lấy

ngày 20/2 (Ngày Bác Hồ về thăm Bát Tràng) là Ngày Làng nghề Việt Nam. Trong thời gian tới, xã Bát Tràng sẽ tiếp tục đưa vấn đề này vào Nghị quyết của Đảng ủy, HĐND, UBND để làm căn cứ vững chắc đề xuất Ngày Làng nghề Việt Nam. Ngày Làng nghề Việt Nam được công nhận sẽ là động lực to lớn cho nhân dân tiếp tục phát huy lời dạy của Bác khi tới thăm làng gốm Bát Tràng.”

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM DI SẢN THẾ GIỚI THĂM VÀ LÀM VIỆC VỚI HÀ NỘI



Chủ tịch UBND TP Hà Nội Trần Sỹ Thanh tiếp Giám đốc Trung tâm Di sản Thế giới.

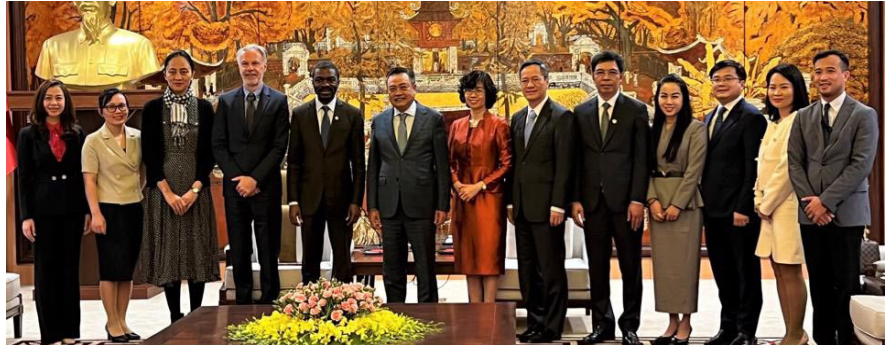
Ngày 27/3, Chủ tịch UBND TP Hà Nội Trần Sỹ Thanh đã tiếp Giám đốc Trung tâm Di sản thế giới - ông Lazarre Eloundou đến thăm và làm việc với TP Hà Nội.

Hoan nghênh chuyến thăm của ông Lazarre Eloundou, Chủ tịch UBND TP chia sẻ, bảo tồn và phát huy các giá trị di sản là một trong những mục tiêu quan trọng của Hà Nội nhằm nuôi dưỡng các giá trị truyền thống, phát huy giá trị di sản cũng như truyền lại tinh yêu nước cho thế hệ sau.

Trong bối cảnh đó, chuyến thăm của đoàn Trung tâm Di sản thế giới rất có ý nghĩa và được mong chờ. Chủ tịch UBND TP kỳ vọng thông qua sự kiện lần này, phía Trung tâm Di sản Thế giới và Hà Nội sẽ sớm thiết lập được những mục tiêu hợp tác trong thời gian tới.

Chủ tịch UBND TP cho biết, Hoàng thành Thăng Long hiện là một trong những công trình trọng điểm trong kế hoạch bảo tồn, duy tu của TP, với mục tiêu trước mắt là khôi phục điện Kính Thiên. Trong quá trình đó, Hà Nội rất thận trọng và tôn trọng những ý kiến đóng góp, kiến nghị, khuyến cáo từ những đối tác-chuyên gia trong lĩnh vực, đặc biệt là UNESCO cũng như Trung tâm Di sản Thế giới.

Về phía TP Hà Nội sẽ luôn ủng hộ, tạo điều kiện cho các hoạt động hợp tác bảo tồn di sản giữa Thủ đô và UNESCO, ông Trần Sỹ Thanh nhấn mạnh.



Chủ tịch UBND TP Hà Nội cùng đoàn đại biểu Trung tâm Di sản Thế giới.

Cảm ơn lãnh đạo TP đã dành thời gian tiếp đón đoàn, Giám đốc Trung tâm Di sản thế giới Lazarre Eloundou khẳng định sau chuyến thăm lịch sử của Tổng giám đốc UNESCO Audrey Azoulay vào tháng 9/2022, kỷ niệm 50 năm công ước UNESCO, mối quan hệ giữa Việt Nam và UNESCO đã được nâng lên tầm cao mới, có ý nghĩa quan trọng.

Nhờ sự quan tâm, sẵn sàng tạo điều kiện của TP Hà Nội, UNESCO xác định việc đồng hành với Việt Nam nói chung và Thủ đô nói riêng là một trong những công tác quan trọng sắp tới, tập trung vào mảng bảo tồn phát huy di sản văn hóa, văn hiến, theo ông Lazarre Eloundou.

“Kể từ khi đặt chân tới Việt Nam, càng tìm hiểu tôi càng say mê với những giá trị văn hóa của Việt Nam, những di sản quý giá tại Hà Nội và nung nấu những kế hoạch hợp tác hiệu quả hơn nữa”, ông Lazarre Eloundou chia sẻ, đề cập tới chuyến thăm Bảo tàng Hồ Chí Minh và chuyến đi tới Tràng An vừa qua.

“Di sản quốc tế không chỉ của 1 nền văn hóa, 1 quốc gia mà của toàn nhân loại, trách nhiệm của nền văn hóa, của quốc gia đó là bảo vệ những giá trị cho toàn thế giới. Tôi có thể ví dụ di sản văn hóa là 1 ngôi sao, nếu thiếu sót sẽ ảnh hưởng tới cả dải ngân hà”, ông Lazarre Eloundou lưu ý.

Giám đốc Trung tâm Di sản Thế giới cũng đề cập những giải pháp cân bằng giữa bảo tồn di sản và phát triển kinh tế xã hội, tăng sinh kế của cộng đồng địa phương lân cận khu vực di sản.

Chia sẻ những mục tiêu của Hà Nội trong công tác bảo tồn Hoàng Thành Thăng Long, ông Lazarre Eloundou cho rằng, việc cấp thiết là thống nhất tầm nhìn khu di sản và xác định cụ thể công tác khảo cứu công trình này đang ở mức độ nào, từ đó mới có thể gia tăng giá trị di sản toàn cầu, để người dân thế giới khi thăm nơi đây có thể hiểu được sự vĩ đại của lịch sử văn hiến. Quá trình này có thể kêu gọi sự tham gia của cộng đồng địa phương cũng như doanh nghiệp.

Về phía UNESCO sẽ luôn đồng hành với Việt Nam trong giải quyết các thách thức về phát triển quản lý du lịch và xây dựng dự án, xây dựng đường hướng cho công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản, Giám đốc Lazarre Eloundou khẳng định.

Nhất trí với những quan điểm Giám đốc Trung tâm Di sản Thế giới đề ra, Chủ tịch UBND TP Hà Nội Trần Sỹ Thanh khẳng định đây là nguồn thông tin, cách tiếp cận quý báu, mới mẻ để TP tham khảo trong công tác xây dựng Luật Thủ đô cũng như Quy hoạch phát triển Thủ đô, dự kiến trình Quốc hội vào tháng 10/2023.

Liên Hà

Phân cấp quản lý mã số vùng trồng, đóng gói nông sản xuất khẩu

Đỗ Hương

Bộ NN&PTNT vừa có văn bản gửi các sở NN&PTNT và Cục Bảo vệ thực vật (Bộ NN&PTNT) về phân cấp quản lý mã số vùng trồng, cơ sở đóng gói nông sản phục vụ xuất khẩu.

Trong thời gian hoàn tất các hướng dẫn theo Điều 64 Luật Trồng trọt và để góp phần tăng cường hiệu quả công tác quản lý mã số vùng trồng phục vụ xuất khẩu, Bộ NN&PTNT yêu cầu các đơn vị thực hiện các nội dung như sau:

Sở NN&PTNT các tỉnh, thành phố giao nhiệm vụ và chỉ đạo cơ quan chuyên môn về bảo vệ và kiểm dịch thực vật tại địa phương (cơ quan chuyên môn địa phương). Thực hiện và chịu trách nhiệm toàn bộ việc thiết lập, kiểm tra thực tế, hoàn thiện hồ sơ, cấp mã số và bảo đảm duy trì các điều kiện kỹ thuật đối với các mã số vùng trồng, cơ sở đóng gói đã cấp.

Toàn bộ các thông tin về diện tích, sản lượng, sự đồng thuận các hộ nông dân tham gia vào vùng trồng, cũng như các điều kiện kỹ thuật khác phải được các cơ quan chuyên môn địa phương kiểm tra, xem xét đầy đủ trước khi gửi báo cáo về Cục Bảo vệ thực vật. Cơ quan chuyên môn địa phương lưu trữ và chịu trách nhiệm về tính chính xác, phù hợp của hồ sơ.

Các cơ quan chuyên môn tại địa phương sẽ giải quyết ngay các hồ sơ đề nghị của chủ sở hữu hoặc người đại diện vùng trồng, cơ sở đóng gói trên cơ sở tuân thủ đúng quy định, minh bạch, trách nhiệm. Trong trường hợp chưa đạt yêu cầu, phải có hướng dẫn cụ thể, rõ ràng, tránh để người dân, doanh nghiệp đi lại nhiều lần.

Các cơ quan chuyên môn địa phương cần thực hiện giám sát định kỳ các vùng trồng, cơ sở đóng gói đã được cấp mã số theo đúng hướng dẫn và quy định của nước nhập khẩu, đảm bảo các vùng trồng, cơ sở đóng gói này luôn luôn duy trì được tình trạng đáp ứng yêu cầu của nước nhập khẩu. Tần suất giám sát là tối thiểu một lần/năm, đối với vùng trồng thì thực hiện giám sát trước vụ thu hoạch. Báo cáo



Các cơ quan chuyên môn tại địa phương sẽ giải quyết ngay các hồ sơ đề nghị của chủ sở hữu, hoặc người đại diện vùng trồng

kết quả giám sát hàng quý về Cục Bảo vệ thực vật.

Thực hiện thu hồi mã số đã cấp với các vùng trồng, cơ sở đóng gói không đáp ứng quy định của nước nhập khẩu, hoặc theo yêu cầu của nước nhập khẩu hoặc phát hiện vi phạm quy định về kiểm dịch thực vật, an toàn thực phẩm nhiều lần, hoặc phát hiện gian lận, tranh chấp trong sử dụng mã số.

Cập nhật đầy đủ thông tin trên cơ sở dữ liệu quốc gia về vùng trồng, cơ sở đóng gói xuất khẩu, hướng dẫn người dân, doanh nghiệp sử dụng phần mềm "Nhật ký đồng ruộng", phần mềm "Quản lý cơ sở đóng gói" để cập nhật đầy đủ các thông tin theo yêu cầu của nước nhập khẩu.

Địa phương cũng cần chủ động quy hoạch, thiết lập vùng trồng, cơ sở đóng gói đủ điều kiện cấp mã số, thúc đẩy và kiểm soát chặt chẽ liên kết giữ người dân và đơn vị xuất khẩu để bảo đảm quyền lợi cho các bên.

Bố trí nguồn lực để thực hiện tốt công tác thiết lập và quản lý mã số vùng trồng, cơ sở đóng gói. Tùy thuộc vào tình hình cụ thể của địa phương để chủ động tổ chức thực hiện, giao cơ quan chuyên ngành về bảo vệ và kiểm dịch thực vật cấp tỉnh là cơ quan đầu mối triển khai.

Tăng cường tuyên truyền, tập huấn cho người dân, doanh nghiệp trên địa bàn về quy định cũng như các giải pháp kỹ thuật liên quan để bảo

đảm thực hiện đúng các quy định của nước nhập khẩu.

Chủ động thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện cấp, quản lý mã số vùng trồng trên địa bàn tỉnh, thành phố. Báo cáo ngay về Cục Bảo vệ thực vật trong trường hợp phát hiện các trường hợp vi phạm, gian lận về mã số vùng trồng, cơ sở đóng gói.

Phối hợp với Cục Bảo vệ thực vật trong việc giải quyết các trường hợp không tuân thủ theo thông báo của nước nhập khẩu; thực hiện kiểm tra thực tế (trực tiếp hoặc trực tuyến) định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu của nước nhập khẩu.

Cục Bảo vệ thực vật sẽ cung cấp các thông tin về quy định của nước nhập khẩu về kiểm dịch thực vật và an toàn thực phẩm để các địa phương, tổ chức, cá nhân có nhu cầu xuất khẩu biết và chủ động thực hiện các quy định này. Đồng thời, Cục sẽ tổng hợp danh sách các mã số vùng trồng, cơ sở đóng gói theo đề nghị từ các địa phương, thực hiện đàm phán để được nước nhập khẩu phê duyệt, cấp mã số.

Bộ NN&PTNT đề nghị các đơn vị nghiêm túc thực hiện để bảo đảm hiệu quả của công tác quản lý mã số vùng trồng, cơ sở đóng gói phục vụ xuất khẩu. Các hướng dẫn, chỉ đạo liên quan đến mã số vùng trồng và cơ sở đóng gói xuất khẩu trước đây không còn hiệu lực kể từ khi ban hành văn bản này.

HIỆP HỘI LÀNG NGHỀ VIỆT NAM CẦN BƯỚC NGOẶT MỚI CHO GIAI ĐOẠN MỚI

NGUYỄN LỰC

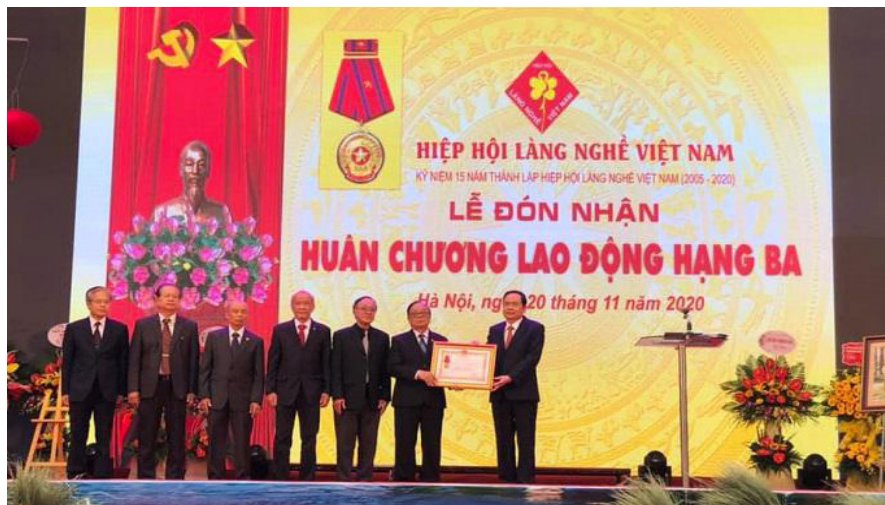
Phó chủ tịch Hội đồng tư vấn – Hiệp hội Làng nghề Việt Nam

18 năm xây dựng và phát triển, không chỉ riêng Hiệp hội Làng nghề Việt Nam mà cả các tổ chức và lực lượng làm nghề thủ công tại các làng nghề cả nước đã thực sự trưởng thành, khẳng định được vị trí trong xã hội, nền kinh tế bằng những đóng góp thực chất của mình, đặc biệt là trong việc bảo tồn và phát triển di sản của đất nước.

Năm nay, Hiệp hội Làng nghề Việt Nam sẽ tổ chức Đại hội Hiệp hội Làng nghề Việt Nam lần thứ 5 (2023-2028). Đại hội sẽ làm công việc nhìn lại và đánh giá nhiệm kỳ qua và quyết định phương hướng hoạt động trong năm năm tới. Liên quan đến phương hướng là liên quan đến tầm nhìn trong bối cảnh nhiều thay đổi về kinh tế - xã hội, văn hóa, khoa học công nghệ, tiếp thị, lý luận, nghề nghiệp, phương thức chế tác..., đặc biệt là sự thay đổi cách nhìn, cách đánh giá nghề thủ công, tiêu dùng sản phẩm thủ công đương đại.

Trong phạm vi bài này tôi muốn bày tỏ đòi hỏi về những thay đổi đối với nghề thủ công, là linh hồn của làng nghề, là động lực và mục tiêu theo đuổi của mỗi nghề nhân, thợ thủ công. Điều này là yếu tố cốt lõi giúp cho một tầm nhìn có định hướng đúng hơn. Theo tôi, Hiệp hội Làng nghề Việt Nam vừa hoàn thành một giai đoạn cực kỳ khó khăn trong công cuộc vận động khôi phục và phát triển làng nghề. Do đó, tôi mong Đại hội cần quan tâm đặc biệt, tập trung trí tuệ thảo luận và có quyết định phù hợp cho giai đoạn tiếp theo.

Xuất khẩu hàng thủ công mỹ nghệ tăng liên tục hàng năm, dự kiến sẽ đạt 4 tỷ đô la vào năm 2025. Đó là một con số lớn khi so với vài trăm triệu đô la của 20 năm trước, nhưng ngày nay nghề thủ công có



Hiệp hội Làng nghề Việt Nam đón nhận Huân chương Lao động hạng Ba

giá trị khác hơn giá trị tiền tệ rất nhiều, thậm chí nếu biết làm nổi bật lên những giá trị khác ấy, thu nhập bằng tiền có thể nhiều hơn nhiều lần và đóng góp nhiều hơn để bảo vệ di sản văn hóa phi vật thể nghề thủ công truyền thống của dân tộc.

Trong hàng ngàn năm, con người đã tạo ra các loại hình thủ công khác nhau và đã trở thành một phần không thể thiếu của các nền văn hóa khác nhau của mỗi quốc gia. Đáng buồn thay, một số người không còn coi trọng nghề thủ công nữa vì họ cho rằng chúng nhỏ bé, tầm thường, ai cũng có thể làm được và có thể kiếm sống từ những thứ đơn giản ấy. Nhiều người hành nghề thủ công đánh đồng hoặc định giá sản phẩm thủ công như những sản phẩm sản xuất hàng loạt.

Đây là lý do tại sao các quốc gia khác nhau trên thế giới đã và đang nỗ lực hết mình để hồi sinh và bảo tồn nghề thủ công, ngành công nghiệp thủ công đang chết dần chết mòn, đặc biệt là kể từ sau Công ước về bảo vệ di sản văn hóa phi vật thể của Liên hợp quốc ra đời khi “xét đến tầm quan trọng của di sản văn hóa phi vật thể như là động lực chính của đa dạng văn hóa và là một đảm bảo cho sự phát triển bền vững”. Nhưng tại sao phải cứu, bảo vệ và hỗ trợ lĩnh vực thủ công của xã hội, quốc gia là quan trọng? Ngoài giải thích của UNESCO, có thể chúng ta tìm thấy một số câu trả lời cho các câu hỏi này.

Nghề thủ công và nghệ thuật phản ánh cảm xúc, tính cách, hành vi, niềm tin của một cá nhân, nhóm người hoặc xã hội, ... Điều này có

➔ nghĩa là mọi người có thể tìm hiểu thêm về một người, nhóm người hoặc một xã hội bằng cách nghiên cứu nghệ thuật và thủ công của họ. Các nền văn minh qua khảo cổ là những ví dụ tuyệt vời. Chúng ta đã có thể biết thêm về những người trong thời cổ đại nhờ dấu tích nghề thủ công tuyệt vời của thời đại họ. Bản sắc cá nhân, nhóm người, một dân tộc hoặc xã hội được ghi trên những tác phẩm thủ công. Người dùng sản phẩm thủ công mỹ nghệ ngày càng đòi hỏi không chỉ sản phẩm thủ công ở giá trị thẩm mỹ, quy trình chế tác mà còn tìm kiếm những ý tưởng, bản sắc của người làm ra chúng. Điều này cũng giải thích vì sao chúng ta có quyền tự hào “sản phẩm của Việt Nam” (made by Vietnamese) mà các loại sản phẩm khác khó đạt được.

Chúng ta sống trong một thế giới nơi các quốc gia có ngôn ngữ và phương ngữ khác nhau. Chúng ta nói tiếng Việt nên không thể truyền thông hoặc chia sẻ cảm xúc, ý tưởng đến người nói tiếng khác. Ngay như tiếng Anh trở thành một ngôn ngữ toàn cầu nhưng nhiều người vẫn không biết cách nói nó. May thay, bất kể ai đến từ bất kỳ quốc gia nào họ đều có thể dễ dàng hiểu một chế tác thủ công. Thủ công mỹ nghệ làm trung gian giao lưu văn hóa, truyền đạt các giá trị thuộc bản sắc một dân tộc. Rõ ràng sản phẩm thủ công được coi là hình thức giao tiếp, chia sẻ phổ quát thuận lợi hơn các loại hình khác thuộc di sản phi vật thể như ngôn ngữ, nghệ thuật diễn xướng, tập quán, lễ hội... Chúng có thể nói chuyện với mọi người và gợi lên cảm xúc, suy nghĩ hoặc ý tưởng. Nghề thủ công để cập đến gần như một loại hình nghệ thuật – thực hành tạo biểu cảm – trong đó các ý tưởng hiện diện nhưng không nhất thiết phải bằng lời nói, hoặc khái niệm. Nhà nhân chủng học thủ công Kathryn Lichti-Harriman, Đại học Aberdeen, khám phá một cách nghiêm túc hơn (2010). Cô



đang nghiên cứu cách khai thác các khía cạnh phi khái niệm của thủ công như một cách thu hút công chúng đa dạng đến bảo tàng, các chế tác thủ công với những ý tưởng phức tạp.

Nhiều nghiên cứu đã chỉ ra, “không phải mọi ý tưởng đều bắt đầu bằng từ ngữ”. Một sự thật được khám phá bởi nhà lý luận thẩm mỹ Darwin, Ellen Dissanayake (Brown và Dissanayake 2004; Dissanayake 1990, 1992, 2011), các tác phẩm của Dissanayake khám phá nền tảng tiến hóa đối với thẩm mỹ và thực hành tạo hình của con người. Từ quan điểm này, người ta lập luận rằng động lực cơ bản để tạo ra những đồ vật đẹp đẽ là bản sinh – liên quan đến sinh học thần kinh, cảm xúc và tính xã hội – cũng như chịu ảnh hưởng của văn hóa; và do đó, có một bản chất phi khái niệm cơ bản làm nền tảng cho các hoạt động chế tác thủ công.

Từ một góc nhìn khác “thủ công đương đại tạo ra mọi thứ”, Tiến sĩ Rosy Greenless, Giám đốc Hội đồng Thủ công (của Anh và xứ Wales) chỉ ra. Một quan sát không thể coi thường vì khả năng tiếp cận nguyên liệu và thị trường thường có thể được coi là động lực thúc đẩy các nhà sản xuất sử dụng phương tiện truyền thông xã hội đương đại và các tài nguyên Internet, trí tuệ thông minh khác trong thực tiễn sáng tạo của họ. Nhiều nghiên cứu cũng chỉ ra tính chất trung tâm của tính vật chất và sản xuất trong các đồ vật và quy trình được coi là

“thủ công” (Laurie Britton-Newell, Caroline Broadhead). Những điều này khác biệt về chất lượng/ý nghĩa với những đối tượng và quy trình được coi là “nghệ thuật” (Becker 1978, Lichti-Harriman 2010, đã dẫn), và do đó đáng để khám phá thêm trong nghiên cứu trong tương lai.

Di sản văn hóa phi vật thể nói chung và di sản văn hóa phi vật thể nghề thủ công truyền thống nói riêng đã được mô tả một cách khéo léo là “văn hóa sống của các dân tộc” (Chuyên gia cao cấp Vũ Quốc Tuấn). Theo đó, cung cấp cho họ ý thức về bản sắc và tính liên tục, do đó thúc đẩy sự tôn trọng đa dạng văn hóa và sức sáng tạo của con người. Khái niệm cốt lõi mà Công ước 2003 và Luật Di sản Văn hóa Việt Nam được xây dựng là khái niệm “bảo vệ”, có nghĩa là “các biện pháp nhằm đảm bảo tính khả thi” của Di sản văn hóa phi vật thể, trong đó có nghề thủ công truyền thống. Điều này liên quan trực tiếp đến nghĩa vụ pháp lý trung tâm của các quốc gia thành viên và các thành viên trong một quốc gia, vì “bảo vệ an toàn” là một trong những mục đích chính của Công ước và Luật Di sản Việt Nam, cùng với việc đảm bảo tôn trọng và đánh giá cao lẫn nhau, nâng cao nhận thức về Di sản văn hóa phi vật thể và cung cấp sự hợp tác và hỗ trợ quốc tế. Cần chú trọng việc bảo vệ bao gồm một cách tiếp cận rộng hơn đối với vấn đề nhạy cảm là bảo vệ hợp pháp cho “một cơ thể sống”, nhằm mục đích duy trì các hoàn cảnh và quá trình mà nó đang được

► tạo ra, bảo tồn và truyền đi thay vì – theo cách tiếp cận cổ điển - bảo vệ nó chống lại bất kỳ mối đe dọa nào hoặc bảo vệ “vật lý” và “tại chỗ”. Nghề thủ công truyền thống là một phần rất quan trọng trong “cơ thể sống” đó. Bảo vệ sự toàn vẹn về văn hóa nghề thủ công cần phải thực hiện những công việc chính bao gồm: phải khai hoang, khôi phục nghề truyền thống của dân tộc để đạt được chủ quyền văn hóa toàn vẹn và đảm bảo sự tồn tại của các dân tộc mình. Việc khôi phục lại nghề thủ công truyền thống không chỉ là trách nhiệm của Nhà nước mà cùng với các tổ chức, gia đình, cộng đồng và mỗi thành viên trong cộng đồng cùng làm việc về vấn đề này. Cụ thể, để làm điều này là thực hiện các di sản văn hóa phi vật thể nghề thủ công (bao gồm tri thức truyền thống và kỹ năng).

Chủ quyền văn hóa là thứ mỗi cộng đồng tự trao cho mình mà chưa cần đến trách nhiệm ủy thác của chính phủ. Chủ quyền văn hóa là quyền vốn có của các dân tộc trong việc sử dụng các giá trị, truyền thống và tinh thần của dân tộc đó để bảo vệ tương lai của dân tộc mình. Chủ quyền văn hóa phi vật thể nghề thủ công truyền thống không dễ dàng đến với một dân tộc đã từng bị đô hộ hàng trăm, hàng ngàn năm và qua nhiều thế hệ như các dân tộc Việt Nam. Do đó đòi hỏi mỗi người phải có ý thức và có lòng dũng cảm trong việc bảo vệ và phát triển nghề truyền thống của dân tộc mình để trở thành nguồn lực, thành sức mạnh. Giống như quyền tự quyết, chủ quyền văn hóa về bản chất gắn liền với quyền bất khả xâm phạm, đối lập với bá quyền văn hoá. Chủ quyền văn hóa gắn liền với chủ quyền lãnh thổ quốc gia và các quyền khác về kinh tế, chính trị... Những gì một quốc gia tạo ra là một phần cấu trúc và bản sắc của nó. Tầm quan trọng như vậy gần đây đã được công nhận về mặt chính trị và trên phạm vi quốc tế.

Cuối cùng, tham chiếu Luật di

sản văn hóa 2013: “Di sản văn hóa phi vật thể là sản phẩm tinh thần gắn với cộng đồng hoặc cá nhân, vật thể và không gian văn hóa liên quan, có giá trị lịch sử, văn hóa, khoa học, thể hiện bản sắc của cộng đồng, không ngừng được tái tạo và được lưu truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác bằng truyền miệng, truyền nghề, trình diễn và các hình thức khác. “Cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, tổ chức kinh tế, đơn vị vũ trang nhân dân và cá nhân có trách nhiệm bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa” (Điều 10). Trong phạm vi nhiệm vụ của mình, Hiệp hội Làng nghề Việt Nam cần gắn chặt với nhiệm vụ của Nhà nước trong thực hiện việc bảo vệ di sản văn hóa phi vật thể nghề thủ công (xem Điều 17, Luật DSVH).

Sự thật và cũng là quy luật đối với di sản văn hóa phi vật thể nói chung và di sản nghề thủ công truyền thống nói riêng: quá khứ đã tạo ra hiện tại và hiện tại sẽ tạo ra tương lai của chúng ta. Đó là logic của sự tiến hóa của xã hội chứ không chỉ văn hóa. Một vài nghề nhân nói với tôi, đại ý rằng: nếu những gì bạn học được từ vốn truyền thống mà không làm cho chúng thích nghi với xã hội đương thời và không sáng tạo để làm giàu thêm di sản để truyền lại cho người kế tục, nghề của riêng bạn thì sẽ mai một. Chúng ta nên lưu ý rằng sức mạnh xã hội của văn hóa truyền thống, dù bạn có hay không thừa nhận, tìm cách cản trở dù bất kỳ

lý do nào, chúng vẫn tiếp tục theo dòng lịch sử phát triển của các cộng đồng, các dân tộc.

Di sản văn hóa phi vật thể nghề thủ công liên quan nhiều thế hệ và liên tục được tái tạo, chúng đảm bảo cho con người một cảm giác về bản sắc và tính liên tục. Các lĩnh vực khác nhau của nền kinh tế đang tăng trưởng tuy nhiên việc bảo vệ an toàn di sản văn hóa phi vật thể nói chung và nghề thủ công truyền thống nói riêng là giữ nguồn mạch quý giá của nền kinh tế. Các hoạt động bảo vệ do đó phải luôn có sự tham gia của xã hội, con người, đặc biệt là các cá nhân mang di sản đó. Hiện nay, sự giàu có văn hóa truyền thống trở thành động lực chính cho du lịch. Sự hợp tác văn hóa được kích thích bởi những cuộc gặp gỡ toàn cầu đã thúc đẩy thảo luận, xây dựng sự hiểu biết và khuyến khích lòng khoan dung và hòa bình. Nghề thủ công truyền bá văn hóa theo ngôn ngữ riêng của mình thể hiện trên các vật phẩm chế tác. Nghề thủ công truyền thống là cầu nối giữa quá khứ, hiện tại và tương lai và được thực hiện liên tục làm thay đổi cấu trúc của xã hội bằng những trải nghiệm.

Sức quyến rũ của nghề thủ công truyền thống không chỉ là những sản phẩm thủ công mỹ nghệ tinh xảo và độc đáo mà chính là giá trị của những kiến thức và kỹ năng truyền thống và các giá trị kinh tế xã hội lớn lao mà mọi người đã dần dần nhìn thấy: nghề thủ công truyền thống có sức quyến rũ hơn bao giờ hết.

Tóm lại, tầm quan trọng của hàng thủ công mỹ nghệ trong những năm qua đã tăng lên do giá trị văn hóa, tài chính cùng nhiều giá trị khác mà bài này chưa nói hết. Tuy nhiên điều rút ra từ những phân tích trên chính là: Hiệp hội Làng nghề Việt Nam trong nhiệm kỳ tới cần xem xét và quyết định một bước đi mới trong giai đoạn 10-20 năm sau và dài hơn nữa. Đó là tập trung cho một cuộc vận động về bảo vệ và phát triển các giá trị to lớn của nghề thủ công. Lấy cuộc vận động này làm trung tâm động lực cho sự phát triển bền vững các làng nghề, nghề thủ công, trong sáng tạo sản phẩm thủ công, hướng đến chất lượng và ý nghĩa trong mỗi chế tác sáng tạo ra.

Đưa nghệ thuật thêu tay truyền thống vào thời trang hiện đại

Thúy Vi - Ngọc Mai

Nghệ thuật thêu tay đang dần từng bước phát triển, khẳng định được giá trị vốn có và ngày càng đạt đến độ tinh xảo đỉnh cao. Qua hàng trăm năm, nghệ thêu truyền thống vẫn mang nét đặc trưng của nghệ thuật dân gian, phản ánh bản sắc văn hóa riêng của dân tộc. Kế thừa tinh hoa của nghệ thêu tay truyền thống, các thế hệ nghệ nhân của làng nghề thêu ở xã Thăng Lợi (huyện Thường Tín, Hà Nội) không chỉ tạo ra những bức tranh thêu độc đáo mà còn ứng dụng nghệ thuật thêu vào ngành thiết kế thời trang đương đại.



Các nghệ nhân làng nghề đang thêu tay các họa tiết trên áo dài truyền thống

Tồn tại trong nền công nghiệp thời trang từ lâu, song hành với sự phát triển của các nền văn minh lớn, thêu tay không chỉ đơn thuần là một xu hướng trong thời trang mà nó còn mang bản sắc văn hóa riêng của mỗi dân tộc trên thế giới.

PHÁT TRIỂN NGHỆ THÊU TAY TRUYỀN THỐNG LÊN MỘT TẦM CAO MỚI CỦA NGHỆ THUẬT

Theo các tài liệu lịch sử ghi lại, nghề thêu ở xã Thăng Lợi đã xuất hiện từ giữa thế kỷ XV và trải qua hàng trăm năm thăng trầm cùng lịch sử. Ban đầu, người thêu ở Thăng Lợi thêu chủ yếu phục vụ cung đình và các nhà quyền quý, đền chùa và phường tuồng. Sau đó, làng nghề dần mở rộng và cho ra đời nhiều sản phẩm đa dạng như câu đối, cờ, trướng, các loại trang phục cổ truyền, cùng nhiều tác phẩm tranh nghệ thuật, tranh thêu truyền thần...

Đến ngày nay, các sản phẩm thêu tay ở làng nghề ngày càng thể hiện được tính nghệ thuật cao, có sự kết hợp hài hòa sâu sắc giữa bàn tay tài hoa cả người thêu và nét đẹp từ hình ảnh sống động về thiên nhiên, con người. Nhờ đó, sản phẩm thêu truyền thống ở làng nghề đã đến tay với nhiều khách hàng trong nước và quốc tế.

Gặp gỡ chị Nguyễn Thúy Đào – một trong những nữ nghệ nhân nổi bật ở làng nghề thêu tay xã Thăng Lợi, chị cho biết: Để thành thạo các kỹ thuật thêu như hiện tại thì ngay từ nhỏ chị đã được gia đình dạy làm nghề, đến năm 13 tuổi, chị đã thành thạo 9 kỹ thuật thêu tay (nổi đầu, lướt vụn, đâm sô, bó bọt, thêu bỏ, thêu bạt, sa hạt, khoắn vảy, thêu chằng chện).

Về quá trình làm nghề, nghệ nhân Nguyễn Thúy Đào còn chia sẻ: “Làm nghề thêu ngay từ nhỏ





Tranh thêu tay truyền thống hiện được nhiều khách hàng, du khách yêu thích

nên tôi đã sớm có tình yêu với nghề, cùng với đó là trách nhiệm làm sao cho nghề thêu ngày càng phát triển hơn. Từ năm 1996, tôi đã thành lập xưởng thêu riêng có tên là Nguyễn Đào (sau này đổi tên thành Tranh thêu Phương thảo), để mở rộng sản xuất, phục vụ nhu cầu thị trường.”

Đến nay, cơ sở tranh thêu của nghệ nhân Nguyễn Thúy Đào là một trong những nơi làm tranh thêu tay truyền thống có uy tín, được nhiều khách hàng yêu thích và đặt mua sản phẩm. Năm 2019, nghệ nhân Nguyễn Thúy Đào tham gia Chương trình OCOP và được UBND TP Hà Nội công nhận 2 sản phẩm đạt chuẩn OCOP 4 sao là Tranh thêu tay thời trang (áo dài, khăn), Tranh thêu tay quà tặng (khung bìa cotton).

Tham gia chương trình OCOP giúp doanh nghiệp nâng cao uy tín và giá trị thương hiệu, thúc đẩy việc quảng bá, phát triển sản phẩm của Tranh thêu Phương Thảo và làng nghề truyền thống Thăng Lợi. Thời gian tới, cơ sở sẽ tiếp tục cải tiến mẫu mã và chất lượng của sản phẩm để tiếp cận du khách nước ngoài, khách hàng tiềm năng trên các trang mạng xã hội, kênh thương mại điện tử. Với vị trí là nghệ nhân làng nghề, chị Đào còn tổ chức thêm nhiều lớp dạy nghề chuyên sâu để khơi dậy niềm

yêu thích nghề truyền thống của thế hệ trẻ.

TÌM LỐI ĐI CHO NGHỀ THÊU TAY TRUYỀN THỐNG

Với nghề nhân Nguyễn Thúy Đào, giai đoạn khó khăn nhất trong quá trình lập nghiệp là vào những năm xảy ra đại dịch Covid-19, mọi hoạt động của xưởng thêu Phương Thảo gần như “đóng băng”. Nhưng với quyết tâm tìm lối đi cho nghề truyền thống, chị đã đẩy mạnh việc sản xuất phục vụ cho khách nội địa, tập trung phát triển mạnh cho ngành hàng thời trang.

Hiện cơ sở sản xuất tranh thêu Phương Thảo vẫn tiếp tục duy trì thế mạnh về tranh thêu tay, cải tiến mẫu mã và không ngừng nâng cao chất lượng để giữ uy tín của thương hiệu. Đồng thời, cơ sở cũng tích cực nắm bắt xu hướng của thị trường để tham gia vào việc thêu tay cho các sản phẩm thời trang như áo dài, trang phục truyền thống... Từ đó, những khó khăn từng bước được tháo gỡ, cơ sở từng bước phát triển và mở rộng kinh doanh sau dịch bệnh.

Dưới tác động của kinh tế thị trường và nhiều biến động của xã hội, có những lúc làng nghề đã đứng trước nguy cơ mai một. Làng thêu không còn giữ được vẻ nhộn nhịp như xưa, số lượng nghệ nhân, thợ giỏi không còn nhiều. Nguyên

nhân chính là do đầu ra sản phẩm gặp khó khăn, sản phẩm làm ra với giá thành cao mà thị trường tiêu thụ hẹp. Thu nhập của người thêu thấp trong khi công sức bỏ ra lại lớn và để thành thạo tay nghề lại mất nhiều thời gian để rèn luyện. Dù các nghệ nhân ở làng nghề cùng chính quyền địa phương đã có nhiều biện pháp nỗ lực bảo tồn nghề nhưng cũng không tránh khỏi ảnh hưởng lớn của cuộc sống hiện đại.

Có thể thấy, việc tìm đầu ra cho sản phẩm thêu tay là yếu tố quan trọng nhằm giúp thợ thêu có thu nhập ổn định, góp phần giữ gìn nghề thêu truyền thống. Ngoài ra, làng nghề cũng cần tăng cường kết nối sản phẩm của nghệ nhân đến với khách hàng yêu sản phẩm thủ công, tăng cường đào tạo nghề cho các thế hệ trẻ để duy trì nghề thêu. Thúc đẩy việc ứng dụng sản phẩm thủ công vào những xu hướng mới nhưng vẫn không mất đi giá trị vốn có của nó.



Áo dài may từ vải đũi, được thêu tay.

Người "Dệt tương lai làng nghề" từ tơ sen

Lam Lam

Xã Phùng Xá, huyện Mỹ Đức, Hà Nội nổi danh với nghề trồng dâu, nuôi tằm, se tơ, dệt lụa. Phát huy thế mạnh truyền thống làng nghề, bằng sự đam mê, sáng tạo, Nghệ nhân Ưu tú Phan Thị Thuận đã, đang góp dựng nên thương hiệu độc đáo qua những sản phẩm lụa tinh xảo, có giá trị cao được làm từ tơ sen.



Nghệ nhân Ưu tú (NNUT) Phan Thị Thuận

Sinh ra và lớn lên tại xã Phùng Xá, Nghệ nhân Ưu tú (NNUT) Phan Thị Thuận sớm gắn bó với nghề chăn tằm, ươm tơ, dệt vải. Tình yêu nghề trong bà được hun đúc nhờ bề dày truyền thống làm nghề của gia đình.

Cơ duyên cùng tơ sen đến với bà Phan Thị Thuận vào năm 2017, khi đoàn công tác do bà Trần Thị Quốc Khánh, Ủy viên Thường trực Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường của Quốc hội, làm Trưởng đoàn, về thăm xã Phùng Xá. Bà Thuận chia sẻ: "Sau chuyến thăm đó, Đại biểu Quốc hội Trần Thị Quốc Khánh gợi ý thử nghiệm tơ sen. Tôi ý thức được đây là một đề tài cấp quốc gia. Quá trình thử nghiệm, ước mơ cháy bỏng trong tôi là làm bằng được dù có khó khăn gian khổ đến đâu. Chúng ta không thể nhận tiền dự án của Nhà nước xong rồi bỏ, gây lãng phí tiền của nhân dân".

Niềm vui với kỹ thuật dệt lụa tơ sen như tiếp thêm sức mạnh cho NNUT Phan Thị Thuận. Bà tâm sự: "Dù tuổi cao rồi nhưng tôi thấy mình còn sung sức, muốn truyền nghề cho thật nhiều người hơn nữa". Đến nay, rất nhiều lớp thợ xa gần đã được bà truyền nghề bằng sự tận tâm. Trong ngôi nhà luôn lách cách tiếng thoi. Hằng ngày, người ta vẫn thấy bà chỉ bảo cho thợ kỹ thuật tỉ mỉ của nghệ thuật "tơ sen". Quá trình rút tơ đòi hỏi người thợ phải khéo léo dùng dao khứa xung quanh cuống sen rồi dùng tay vặn và kéo tơ, se cho sợi tơ tròn. Những người thợ - học trò luôn nói về bà với sự trân trọng. Với họ, bà là người thầy thật sự đặc biệt.

Tâm huyết với nghề, trải qua nhiều thăng trầm, đến nay NNUT Phan Thị Thuận được xem là một trong số ít nghệ nhân còn bám trụ với nghề dệt lụa ở làng Phùng Xá. Sản phẩm do NNUT Phan Thị Thuận sản xuất đã tạo được dấu ấn thương hiệu trong nước và quốc tế. Đặc biệt, các sản phẩm lụa tơ sen đã được xuất khẩu đi nhiều nơi trên thế giới.

NNUT Phan Thị Thuận đã dành cả cuộc đời gắn bó với sợi tơ, đường chỉ, giờ đây bà vẫn mong muốn truyền ngọn lửa say nghề đến các thế hệ mai sau. Bà luôn tâm niệm, muốn giữ nghề thì phải nâng cao chất lượng sản phẩm, tạo ra sự độc đáo để sản phẩm có sức cạnh tranh trên thị trường. Hiện nay, Công ty TNHH Dâu tằm tơ Mỹ Đức do NNUT Phan Thị Thuận làm Giám đốc đã có nhiều sản phẩm xuất khẩu ra thế giới. Các công nhân của Công ty đặc biệt đam mê với nghề và có việc làm, thu nhập ổn định. Nói một cách khác, NNUT Phan Thị Thuận và những người dân Phùng Xá đang dệt nên tương lai tươi đẹp của làng nghề từ tinh túy quốc hoa.



Phủ Quảng là cách gọi tắt của phủ Quảng Hóa xưa, nay là thị trấn Vĩnh Lộc thuộc huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa. Nghề làm chè lam Phủ Quảng có thể xuất hiện từ khi Hồ Quý Ly lên làm vua, chọn thành nhà Hồ làm kinh đô (1400).

Làng làm nghề lâu đời, có kinh nghiệm và bí quyết riêng, mật mía được lấy ở huyện Thạch Thành, nơi được coi là đất mía của tỉnh nên có vị ngọt đậm và sóng sánh hiếm có. Chè lam phủ Quảng có vị dẻo thơm của gạo nếp, vị bùi của lạc, vị cay dịu của gừng, vị ngọt đậm của mật mía. Miếng chè lam có màu nâu nhạt, có hoa trắng do lạc tạo nên.

Thứ mật để thắng chè lam phải là mật mía Kim Tân của huyện Thạch Thành - nơi được coi là đất mía của tỉnh Thanh Hóa, có vị ngọt đậm, sóng sánh đặc trưng. Mật mía được cho vào chảo, thắng (đun để cô đặc) đến khi nào sôi kỹ, giảm lửa để mật sôi lăn tăn. Đến độ cô nhất định, toàn bộ bột gạo, gạo rang, lạc, gừng được đổ nhanh vào chảo mật, khuấy nhanh và đều tay. Đây là bước luyện chè, đòi hỏi người nấu phải thật nhanh và khéo léo, sao cho mật, gừng và gạo nếp quyện vào nhau với tỉ lệ vừa phải.

Chè lam có ở nhiều vùng như ở làng Thạch Xá (huyện Thạch Thất, Hà Nội), làng cổ Đường Lâm (thị xã Sơn Tây, Hà Nội)... chè ở nơi đây có vị ngọt đậm, dai, mềm.

Còn chè lam Phủ Quảng lại có nét đặc trưng riêng, chè ở đây giòn

Chè lam Phủ Quảng

Nguyễn Bình



Sản phẩm chè lam Phủ Quảng

giòn với vị ngọt thanh dịu dịu. Bên cạnh đó, miếng chè lam Phủ Quảng đạt chuẩn phải có màu vàng ươm đẹp mắt, ăn giòn giòn, thấy được cái vị gạo nếp bùi bùi lẫn trong vị ngọt dịu của mật mía và cay nồng của gừng. Chè lam Phủ Quảng được rất nhiều người ưa chuộng.

Nhờ làm nghề sản xuất chè lam Phủ Quảng, nhiều hộ dân ở

làng Cao Mật, huyện Vĩnh Lộc, Thanh Hóa đã vươn lên thoát nghèo. Theo thống kê của huyện Vĩnh Lộc, nghề làm chè lam hiện đang giúp khoảng 20 hộ dân trên có thu nhập ổn định. Sản phẩm chè lam Phủ Quảng đã được tỉnh Thanh Hóa chứng nhận đạt OCOF 3 sao và luôn đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.





Trần Lê

Lan tỏa tình yêu tơ lụa truyền thống Việt Nam

Những trải nghiệm thú vị "theo dấu tằm tơ", tìm hiểu dòng chảy văn hóa trong lụa Việt; khám phá và trải nghiệm hoạt động ươm tơ dệt lụa truyền thống của Việt Nam đã được giới thiệu tới các nữ cán bộ ngoại giao, nữ đại sứ và phu nhân đại sứ các nước tại Việt Nam.



Bà Văn Hằng, nhà sáng lập thương hiệu DeSilk (bìa phải) giới thiệu các sản phẩm lụa Việt

Ngày 21/3/2023 tại Hà Nội, Bộ Ngoại giao Việt Nam phối hợp với Trung tâm Nghiên cứu Dâu tằm tơ Trung ương (VIETSERI) và thương hiệu lụa DeSilk phối hợp tổ chức những trải nghiệm thú vị "theo dấu tằm tơ". Đây là dịp các nữ cán bộ ngoại giao, nữ đại sứ và phu nhân đại sứ các nước tại Việt Nam có dịp khám phá và trải nghiệm hoạt động ươm tơ dệt lụa truyền thống của Việt Nam, tìm hiểu dòng chảy văn hóa trong lụa Việt.

Giới thiệu về nghề nuôi tằm, dệt vải, ông Lê Hồng Vân, Giám đốc VIETSERI cho biết: Nuôi tằm dệt vải

đã xuất hiện, tồn tại và phát triển trong dân gian Việt Nam từ hàng ngàn năm nay. Hiện nay, Việt Nam nằm trong Top 4 các nước có nghề dâu tằm đang phát triển mạnh mẽ. Trồng dâu nuôi tằm đang là sinh kế là nguồn sống của hơn 100.000 nông dân Việt nam, trong đó đa số là phụ nữ. Tơ tằm vẫn giữ được vị trí "nữ hoàng" trong ngành dệt may

bởi những đặc tính bóng, mượt không thể thay thế và thân thiện với cuộc sống con người.

Đội ngũ cán bộ khoa học của Trung tâm Nghiên cứu Dâu tằm tơ Trung ương ngày đêm bám sát phòng thí nghiệm cũng như các địa bàn trồng dâu nuôi tằm trên cả nước từ bắc vào nam, từ đồng bằng cho tới miền núi xa xôi, đã



- Chị Ruchi Gupta (Ấn Độ) đã có những trải nghiệm thú vị khi tìm hiểu về nghề ương tơ dệt lụa và dòng chảy văn hóa lụa Việt.

xây dựng được công nghệ nuôi tằm tiên tiến mang tính đột phá giúp thay đổi diện mạo nghề trồng dâu nuôi tằm, góp phần thúc đẩy nghề tằm phát triển mạnh mẽ.

Tham dự chương trình trong bộ áo dài truyền thống của Việt Nam, bà Elisa Fernandez - Trưởng đại diện của UN Women tại Việt Nam chia sẻ: "Khi tôi đến Việt Nam cách đây 5 năm, tôi đã biết về vẻ đẹp tuyệt vời của bộ áo dài. Theo truyền thống, áo dài được làm từ lụa, và lụa đã đóng một vai trò quan trọng trong đời sống văn hóa và kinh tế của Việt Nam.

Lụa cũng đã được liên kết với các phong trào của phụ nữ. Ví dụ, khi phong trào bình đẳng giới bắt đầu phát triển ở Việt Nam vào đầu thế kỷ 20, sản xuất tơ lụa đã trở thành một biểu tượng trao quyền cho phụ nữ. Phụ nữ tham gia sản xuất lụa tự tổ chức thành hợp tác xã và Mou sử dụng thu nhập từ công việc của họ để hỗ trợ các hoạt động xã hội và chính trị, chẳng hạn như giáo dục cho trẻ em gái. Nhìn về tương lai, tôi hy vọng rằng ngành sản xuất tơ lụa của Việt Nam sẽ tiếp tục mở đường cho bình đẳng giới và thịnh vượng".

Cũng tại sự kiện, các đại biểu được nghe bà Văn Hằng, nhà sáng lập thương hiệu DeSilk chia sẻ về

Các đại biểu tham quan khu vực trồng dâu rộng khoảng 3ha trong khuôn viên Trung tâm Nghiên cứu Dâu tằm tơ Trung ương (VIETSERI)

dòng chảy văn hóa trong lụa, từ khi dựng nước, giữ nước của dân tộc Việt Nam, cũng như sứ mệnh của lụa khi đất nước bước và thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hoá. Lấy cảm hứng từ thiên nhiên, thủ công truyền thống và văn hoá Việt Nam giàu bản sắc dưới cái nhìn, sự giải mã mang phong cách thiết kế hiện đại phương Tây, các sản phẩm lụa DeSilk tôn vinh vẻ đẹp của người phụ nữ, đồng thời tái định nghĩa lại thương hiệu cao cấp của người Việt.

Bà Lê Thị Thu Hằng, Thứ trưởng Bộ Ngoại giao khẳng định, chương trình đặc biệt ý nghĩa với những nghiên cứu, sản phẩm mang đậm nét văn hoá, lịch sử Việt Nam. Các đại diện tham dự, dù cán bộ ngoại giao hay các phu nhân ngoại giao, không chỉ đóng góp triển khai công tác đối ngoại, mà chính là những cầu nối để tăng cường hiểu biết lẫn nhau, cầu nối về văn hóa, lịch sử, cầu nối để gắn kết các quốc gia, dân tộc, gắn kết giữa người dân với người dân.

Những trải nghiệm thú vị "theo dấu tằm tơ" không chỉ lan tỏa tình yêu tơ lụa Việt mà thông qua các nữ khách mời quốc tế còn là cơ hội lớn nhằm quảng bá ngành dâu tằm và dệt lụa của Việt Nam ra thế giới.



Khách mời tìm hiểu về lụa Việt



Trưởng đại diện của UN Women tại Việt Nam Elisa Fernandez tham gia trải nghiệm



Làng nghề làm cá khô lớn nhất Đồng Tháp

Ninh Lê

Một trong những món đặc sản không thể bỏ qua khi đến miền Tây Nam Bộ, đó là cá khô của Làng khô Phú Thọ, xã Phú Thọ huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp. Không cầu kỳ, hoa mỹ, cá khô Phú Thọ có hương vị thơm ngon đặc trưng, là sản phẩm kết tinh của sản vật miền Tây sông nước cùng bàn tay cần cù, chịu thương chịu khó của người dân nơi đây.



Làng khô Phú Thọ góp phần tạo công ăn việc làm và thu nhập ổn định cho nhiều người dân địa phương

Nhắc về Đồng Tháp, hẳn ai cũng phải nghĩ ngay đến những cánh đồng sen hồng bạt ngàn, nghĩ về quê hương của loài Sếu Đầu Đỏ quý hiếm. Nhưng đây cũng là vùng trũng nhất ở Đồng Bằng Sông Cửu Long với mùa nước nổi mênh mông khắp nơi chỉ nước với nước. Chính mùa nước nổi ấy đã mang lại nguồn tài nguyên thủy sản dồi dào, nuôi sống biết bao thế hệ con người nơi đây. Và cũng chính từ những mùa nước nổi ấy đã sản sinh ra làng nghề cá khô ở nơi này - làng cá khô Phú Thọ.

Làng cá khô Phú Thọ góp phần tạo công ăn việc làm và thu nhập ổn định cho nhiều người dân địa

phương Xã Phú Thọ, huyện Tam Nông có làng nghề sản xuất cá khô lớn nhất Đồng Tháp. Ai có dịp đi dọc tuyến lộ 844, sẽ không khó để bắt gặp hình ảnh các bà, các mẹ, các chị tay thoăn thoắt trở cá khô trên những chiếc giàn phơi. Ở làng khô Phú Thọ, mỗi một gia đình là một xưởng sản xuất nhỏ, nhưng khách hàng có thể tìm được đủ các loại cá khô nước ngọt như: Khô cá lóc, khô cá sặc rần, khô cá chạch, cá kết... Nhờ hương vị thơm ngon không lẫn vào đâu được nên nhiều năm qua, đặc sản khô Phú Thọ được người tiêu dùng trong ngoài tỉnh Đồng Tháp rất ưa chuộng, không chỉ tiêu thụ khắp các tỉnh, thành của khu vực đồng bằng sông Cửu Long mà còn ở các tỉnh: Bình Dương, TP Hồ Chí Minh...

Nơi đây khô cá được người dân thu mua từ các hộ dân làm nghề chài lưới trong vùng. Để thấy nhất là khô cá lóc (cá quả) được bày phơi chiếm phần lớn các sạp khô. Nhiều loài cá khác cũng được chế biến thành khô như cá sặc, cá trạch đồng, cá trên, cá chốt...

Cá sau khi đánh bắt hoặc thu mua được sơ chế với các bước cơ bản như loại bỏ nội tạng, đánh vảy,

định hình, ủ lạnh, vệ sinh lần cuối và tẩm ướp gia vị. Dù là đang ở giữa làng khô, hay thậm chí đứng giữa sân phơi khô, nhưng khó lòng tìm thấy được cá khô nào bị ruồi bâu vào. Thật ngạc nhiên khi được tận mắt chứng kiến toàn bộ quy trình làm cá khô và nghe bà con nơi đây giải thích về sự kỳ hoặc này. Người có thâm niên nhiều năm trong nghề làm khô cho biết vì cá được rửa sạch nhiều lần, loại bỏ hết tất cả máu và ủ lạnh từ 2-3 ngày trước khi đem phơi nên không còn mùi tanh để hấp dẫn ruồi.

Khoảng những năm 2010 -2013, nghề nuôi cá lóc bắt đầu phát triển và nở rộ ở vùng quê Tam Nông. Nhưng sau thời gian tăng nóng diện tích, nhiều hộ nuôi cá lóc ở địa phương bắt đầu rơi vào tình cảnh thua lỗ do cung vượt cầu. Nhận thấy chế biến cá khô là một hướng đi tiềm năng, góp phần giúp giảm tải áp lực tiêu thụ khi cá lóc vào vụ thu hoạch cũng như mang lại giá trị gia tăng nhiều hơn nên nhiều hộ nuôi cá lóc của Phú Thọ chuyển sang chế biến khô cá lóc. Nhờ khép kín từ vùng nuôi đến khâu chế biến, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm nên sản phẩm cá



Đặc sản "Khô Phú Thọ" trở thành món ngon quen thuộc với nhiều gia đình



Nhờ nguyên liệu tươi ngon và bí quyết làm khô đặc biệt nên sản phẩm khô Phú Thọ được người tiêu dùng rất ưa chuộng

khô của người dân Làng khô Phú Thọ tạo được lợi thế cạnh tranh về chất lượng cũng như giá cả.

Theo Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (NN&PTNT) huyện Tam Nông, hiện toàn huyện có trên 40 hộ tham gia sản xuất, kinh doanh cá khô, góp phần giải quyết việc làm cho hàng trăm lao động ở địa phương. Nhờ thị trường đang phát triển nên quy mô làng nghề cũng được mở rộng. Tuy nhiên, cũng giống như nhiều làng nghề truyền thống khác, hiện các cơ sở sản xuất và kinh doanh cá khô ở xã Phú Thọ chỉ dừng lại ở quy mô sản xuất nhỏ lẻ. Sản phẩm khô mặc dù được thị trường ưa chuộng nhưng phần nhiều cơ sở chỉ dừng lại ở việc lẻ sản phẩm chưa được đầu tư bao bì, nhãn mác chuyên nghiệp. Đây là hạn chế khiến cho sản phẩm đặc sản khô Phú Thọ chưa thể đi xa và tiêu thụ được ở những kênh phân phối chuyên nghiệp.

Thấu hiểu được những khó khăn của người dân Làng khô Phú Thọ cũng như mong muốn giúp cho thương hiệu khô Phú Thọ được đi xa hơn trên thị trường, năm 2019 với sự vào cuộc mạnh mẽ của chính quyền địa phương huyện Tam Nông, lần đầu tiên sản phẩm cá khô đặc sản của xã Phú Thọ được Cục Sở hữu trí tuệ cấp Nhân hiệu chứng nhận "Khô Phú Thọ". Đây là tiền đề quan trọng để người tiêu dùng cả

nước thêm tin tưởng về uy tín cũng như chất lượng sản phẩm "Khô Phú Thọ" của quê hương Tam Nông. Sau khi được cấp nhân hiệu chứng nhận "Khô Phú Thọ", người tiêu dùng biết đến sản phẩm cá khô của Làng khô Phú Thọ nhiều hơn, vì vậy sản lượng tiêu thụ cá khô của các cơ sở trong làng nghề cũng tăng. Nhằm phát huy hiệu quả hơn nữa của nhãn hiệu chứng nhận "Khô Phú Thọ", góp phần tạo nên khả năng cạnh tranh cho sản phẩm trên thị trường, nâng tầm giá trị thương phẩm, địa phương tiến hành đánh giá lại thực trạng sản xuất, kinh doanh và thị trường tiêu thụ sản phẩm "Khô Phú Thọ" sau khi nhãn hiệu chứng nhận "Khô Phú Thọ" được bảo hộ, hoàn thiện mô hình quản lý và hệ thống các văn bản phục vụ việc quản lý và phát triển nhãn hiệu chứng nhận "Khô Phú Thọ", hỗ trợ hoạt động marketing cho sản phẩm. Các cơ sở sản xuất khô xây dựng hệ thống nhận diện thương hiệu, thực hiện truy xuất nguồn gốc... cho sản phẩm "Khô Phú Thọ... Để khai thác hết được giá trị mà nhãn hiệu chứng nhận mang lại là câu chuyện lâu dài, địa phương đang đồng hành cùng bà con ở Làng khô Phú Thọ để từng bước hoàn chỉnh các khâu trong sản xuất để sản phẩm ra thị trường có lợi thế cạnh tranh cũng như lợi nhuận nhiều hơn.



Brochure giới thiệu, quảng bá sản phẩm sản xuất cá khô ở Làng khô Phú Thọ



Khô cá lóc 2 nắng ướp lạt vừa ăn được đóng gói trong túi zip hút chân không giúp bảo quản sản phẩm được lâu, sạch, vệ sinh và vô cùng tiện lợi. Phù hợp đóng gói làm quà tặng, gửi đi nước ngoài...

Nghệ nhân nhân dân Kim Dung

giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc



MAI NGỌC

Với đam mê và tâm huyết của nghệ nhân nhân dân (NNND) Phan Thị Kim Dung, các làn điệu dân ca truyền thống ban đầu chỉ bó hẹp trong câu lạc bộ (CLB) Dân ca do NNND Kim Dung thành lập nơi làng Mộc Quan Nhân (phường Quan Nhân, quận Thanh Xuân, Hà Nội) thì nay đã lan tỏa tới nhiều địa phương trong quận, thành phố và cả nước, góp phần cổ vũ, bảo tồn và giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc.

TRUYỀN LỬA TỪ ĐAM MÊ

Đã thành thông lệ, cứ vào tối thứ 6 hàng tuần, CLB Dân ca ở làng Mộc Quan Nhân lại rộn ràng lời ca, tiếng hát của các bà, các chị, các em học sinh. Dù độ tuổi khác nhau nhưng ai cũng nhiệt tình luyện tập, tất cả chỉ bởi hai chữ say mê. Hơn 13 năm nay, CLB đã trở thành điểm hẹn văn hóa quen thuộc của những nghệ sĩ không chuyên yêu thích làn điệu dân ca.

NNND Kim Dung chia sẻ: Tôi sinh ra trong gia đình có cha là nghệ nhân hát Xẩm tại xóm Thượng Trang, xã Mỹ Tân, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định. Lớn lên bên những chiếu Xẩm ở làng, tình yêu của tôi với bộ môn nghệ thuật truyền thống của dân tộc đã nhen nhóm và ngấm vào máu thịt qua từng năm tháng.

Từ ngày còn ngồi trên ghế nhà trường tôi đã rất thích và thường xuyên được lãnh đạo xã phân công cầm loa hát các bài hát dân ca phục vụ nhân dân lao động trên cánh đồng. Nhờ được sự truyền dạy kỹ càng về kỹ thuật hát cũng như nội dung của làn điệu, cách hát Xẩm của cha và tôi may mắn được tham dự lớp học hát Xẩm của nghệ nhân Hà Thị Cầu giảng dạy tại Đoàn chèo Nam Hà (cũ), kỹ thuật hát của tôi ngày càng tiến bộ hơn.

Năm 1995, NNND Kim Dung theo chồng và các con lên Hà Nội



NNND Kim Dung dạy hát tại CLB

sinh sống tại làng Nhân Chính, huyện Từ Liêm (nay là phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân). Với niềm đam mê nghệ thuật truyền thống dân gian, NNND Kim Dung vừa ở nhà làm nội trợ, vừa tìm hiểu phong trào văn nghệ nơi đây.

NNND Kim Dung chia sẻ: Nhận thấy nơi mình sinh sống có phong trào văn nghệ, hát dân ca phát triển khá mạnh, tôi đã dành nhiều thời gian và tâm huyết để tham gia các CLB, đồng thời truyền dạy những kiến thức mình đã có cho các chị em đồng trang lứa tại địa phương. Ngoài tham gia nhiệt tình các CLB, tôi còn tự tìm hiểu các làn điệu dân ca qua sách, báo nhằm thỏa mãn niềm say mê và cũng góp phần

truyền bá lại vốn quý đó cho các hội viên CLB, nhất là các cháu thiếu nhi với mong muốn bảo tồn và phát huy các giá trị truyền thống.

VÀ THÂM LẶNG CỐNG HIẾN

Sau 12 năm thành lập, CLB Dân ca làng Mộc Quan Nhân ban đầu chỉ vồn vện 14 người, tới nay CLB đã thu hút hơn 50 người tham gia. Các thành viên có tuổi đời từ 35 - 50 tuổi. Ngoài ra, NNND Kim Dung còn truyền dạy hát cho hơn 60 người ở CLB nghệ thuật truyền thống Thanh Xuân; dạy 35 người ở Hội người cao tuổi Thanh Xuân; bồi dưỡng nghệ thuật truyền thống cho gần 200 học sinh tiểu học và THCS. Ở CLB, ngoài truyền dạy các kỹ năng hát và biểu diễn hát Xẩm, NNND Kim



NNND Kim Dung truyền dạy nghệ thuật truyền thống cho thiếu nhi

Dung còn truyền bá các loại hình dân ca vùng miền, dân ca quan họ Bắc Ninh, làn điệu chèo cổ, hát văn... Từ lớp học này, đến nay một số trường học trên địa bàn phường Nhân Chính đã tổ chức cho học sinh hát dưới cờ như trường Tiểu học Nhân Chính, trường Tiểu học Thanh Xuân Trung...

Không chỉ hết lòng truyền dạy kỹ năng hát dân ca cho các thành viên CLB, NNND Kim Dung còn tham gia dạy hát cho trẻ khuyết tật trên địa bàn quận Thanh Xuân. Năm 2020, NNND Kim Dung được lãnh đạo Hội Người khuyết tật quận Thanh Xuân mời giảng dạy cho một nhóm múa hát gồm 22 người là các bạn nữ khuyết tật vận động.

"Đã từng đứng lớp rất nhiều, từng gần gũi với người khuyết tật nhưng khi chứng kiến các cháu luyện tập tôi thực sự rất thương bởi cũng điệu múa ấy với người bình thường thì không quá khó, song với người khuyết tật vận động thì đó là một thử thách lớn. Tôi đã rất xúc động trước ý chí quyết tâm học múa hát của học viên nữ khuyết tật vận động và thấy thật hạnh phúc khi các cháu đạt được những thành tích ban đầu trong các cuộc thi, các cuộc biểu diễn. Đó còn là niềm hạnh phúc bởi mình đã trao cho các cháu ý chí, nghị lực và niềm đam mê nghệ thuật. Tôi chỉ mong có sức khỏe để sống với đam mê của mình và góp sức giữ gìn, lan tỏa di

sản văn hóa phi vật thể của dân tộc đến với nhiều người hơn" - NNND Kim Dung chia sẻ.

Chị Đinh Thị Nhung, cán bộ Trung tâm Văn hóa Thông tin và Thể thao quận Thanh Xuân cho biết: NNND Kim Dung rất say mê với nghề và nhiệt tình với các hoạt động văn hóa của địa phương. Cứ ở đâu cần là NNND Kim Dung lại nhiệt tình tham gia không ngại khó, ngại khổ. NNND Kim Dung đã cùng các thành viên CLB rất tích cực tham gia các cuộc liên hoan, hội diễn, các cuộc giao lưu và đạt giải cao.

Có thể nói, NNND Kim Dung là tấm gương sáng với tâm nguyện được mang niềm đam mê và những kinh nghiệm của mình truyền dạy cho những người yêu thích dân ca truyền thống, qua đó góp phần thúc đẩy phong trào văn hóa văn nghệ truyền thống tại cơ sở ngày càng phát triển. Đưa văn hóa truyền thống thực sự là nền tảng tinh thần của xã hội và lan tỏa được đam mê tới cộng đồng.

Thành tích nổi bật của NNND Phan Thị Kim Dung:

- Năm 2015 được Nhà nước phong tặng danh hiệu Nghệ nhân ưu tú trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể lần thứ nhất ở loại hình hát Xẩm.
- Năm 2018 được Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội tặng Bằng khen về việc "Xây dựng và phát triển văn học nghệ thuật trong thời kỳ mới".
- Năm 2021 được Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội tặng danh hiệu "Người tốt việc tốt".
- Năm 2022 được Nhà nước tặng danh hiệu Nghệ nhân nhân dân vì đã có nhiều cống hiến xuất sắc trong gìn giữ và phát huy di sản văn hóa phi vật thể của dân tộc.

Chủ tịch Hội LHPN quận Thanh Xuân Trịnh Thị Hồng Thủy cũng chia sẻ: Không chỉ chú ý đến chất lượng tập luyện, học hỏi để có nhiều tiết mục biểu diễn mang tính nghệ thuật cao, NNND Kim Dung luôn trao đổi đạo đức nghề nghiệp, sáng chữ tâm, chú trọng đến việc truyền dạy đào tạo miễn phí cho diễn viên không chuyên của nhiều CLB văn nghệ dân ca. Với phương pháp giảng dạy dễ hiểu, cuốn hút của NNND Kim Dung, các thành viên CLB và các cháu thiếu nhi đều hiểu hơn về bộ môn nghệ thuật và các nghệ nhân, nghệ sĩ tên tuổi. Vì thế khi được dạy lời bài hát, cách cầm phách, đồng thời cách diễn đạt ca từ làm sao cho đúng với nội dung, ý nghĩa của bài hát thì mọi người dễ hiểu, dễ nhớ. NNND Kim Dung là một người nhiệt tình, tâm huyết tham gia vào các hoạt động phong trào văn hóa, văn nghệ tại địa phương. Bà được ghi nhận và có nhiều đóng góp cho phong trào văn hóa của Quận, đặc biệt là góp phần vào việc tuyên truyền, giảng dạy lại cho các chị em phụ nữ, các cháu thiếu nhi những làn điệu dân ca truyền thống nhằm gìn giữ, phát huy nghệ thuật văn hóa truyền thống quê hương.



Mặt trận Tổ quốc xã Sơn Đà góp sức xây dựng nông thôn mới

Trường Sơn



Ông Nguyễn Quang Thắng, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐND xã Sơn Đà và Chủ tịch ủy ban MTTQ xã.

Ông Nguyễn Quang Thắng, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐND xã Sơn Đà cho biết, xã Sơn Đà có diện mạo mới như hiện nay, là nhờ có vai trò đóng góp rất to lớn của Ủy ban MTTQ xã. Năm 2022 Ban thường trực Ủy ban MTTQ xã Sơn Đà đã bám sát Nghị quyết 44 và Nghị quyết 46-NQ/ĐU của Đảng ủy xã về xây dựng NTM nâng cao và thực hiện phong trào thi đua xây dựng mô hình khu dân cư "Sáng, xanh, sạch, đẹp, an toàn" và kế hoạch số 05, ngày 29/01/2022 của MTTQ xã Sơn Đà về phối hợp thực hiện cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng NTM, đô thị văn minh" gắn với thực hiện công tác xây dựng NTM và NTM nâng cao năm 2022. Kết quả năm qua MTTQ xã đã làm tốt công tác tuyên truyền, vận động quần chúng

Là xã vùng đồi gò ven sông Đà của huyện Ba Vì, Xã Sơn Đà có địa thế đẹp trên bến dưới thuyền, sơn thủy hữu tình, người dân địa phương có truyền thống đoàn kết, cần cù trong lao động, anh dũng trong kháng chiến, xã đã được Nhà nước phong tặng danh hiệu "Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân". Phát huy truyền thống về vang đó, Đảng bộ, chính quyền và toàn thể nhân dân xã Sơn Đà đã nỗ lực phấn đấu, xây dựng địa phương không ngừng phát triển và đổi mới, xã đã về đích nông thôn mới năm 2016, đến cuối năm 2022 xã Sơn Đà đã hoàn thành các tiêu chí xây dựng xã NTM nâng cao với tổng số 95,8/ 100 điểm.

phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết dân tộc, tổ chức tốt các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động, đã tổ chức 5 hội nghị tại 5/5 thôn với 1.530 lượt người tham dự, vận động nhân dân tham gia vệ sinh vào thứ 7, chủ nhật hàng tuần. Vận động nhân dân ủng hộ 768.500.000đ xây dựng mô hình thôn xóm ngõ sáng xanh sạch đẹp an toàn, vẽ 345m2 tranh tường, trồng mới 12.091 cây xanh, 172 gia đình sửa sang tường bao, 76 ngõ xóm lắp đèn chiếu sáng. Vận động nguồn vốn xã hội hóa lắp 16 cameras an ninh, tổng kinh phí 65 triệu đồng. Vận động 96 hộ gia đình hiến 14.815m² đất làm đường giao thông. Nhân dân các thôn Đan Thê, Khê Thượng, Yên Thịnh, Trí Phú, Bằng Y và các nhà doanh nghiệp

con em xa quê đã chung tay đóng góp, ủng hộ hàng trăm ngày công lao động, và tổng số tiền trên 3 tỷ đồng để xây sửa các khu văn hóa tâm linh, khu sinh hoạt cộng đồng và vẽ tranh tường bích họa, phục vụ quá trình xây dựng NTM nâng cao tại địa phương.

Ngoài ra công tác an sinh xã hội được MTTQ và các tổ chức thành viên thường xuyên chăm lo thực hiện tốt. Công tác tham gia xây dựng Đảng chính quyền, thực hiện vai trò giám sát, phản biện xã hội, tham gia công tác hòa giải tại cơ sở được thực hiện đúng quy định, có tác dụng thúc đẩy phong trào thi đua yêu nước, xây dựng NTM nâng cao của xã Sơn Đà đạt được kết quả cao.



Khu dân cư NTM thôn Đan Thê xã Sơn Đà

Lên Giàn Bí xem bãi đá triệu năm

Tiên Sa



Múa Tâng tung- Da dá của người Cơ tu tại nhà Gươl thôn Giàn Bí

Chúng tôi rất ấn tượng khi du khảo khu vực đầu nguồn sông Cu Đê (Đà Nẵng) vào những ngày gần cuối hè. Buổi trưa, nắng lấp lánh trên mặt nước sông, nhìn ven bờ, những thôn xóm của đồng bào Cơ tu bình yên ẩn hiện trong những rừng keo đang soi bóng xuống dòng nước trong xanh in bóng mây trời.

Qua tìm hiểu, sông Cu Đê có lưu vực sông lớn nhất TP. Đà Nẵng với chiều dài gần 40 Km, là dòng sông mang nhiều huyền thoại dân gian và chứng tích hào hùng, chảy giữa những cánh rừng đại ngàn hoang dã cánh Nam Hải Vân. Và dòng sông cũng đã đi vào thơ ca đẹp dịu dàng như hình ảnh của cô thôn nữ chèo đò đưa bộ đội qua sông trong những năm kháng chiến chống giặc ngoại xâm, nhưng dòng nước này cũng đã làm tang thương bao cuộc sống của dân làng trong những mùa lũ dữ.

Sông Cu Đê được hợp thành bởi hai dòng sông Bắc và sông Nam đều bắt nguồn từ dãy Trường Sơn. Sông Bắc xuất phát trên dãy Bạch Mã thuộc huyện Phú Lộc (tỉnh Thừa Thiên Huế); sông Nam xuất phát từ vùng núi của huyện Đông Giang (tỉnh Quảng Nam). Hai sông Bắc và Nam giao nhau tại thôn Tà Lang, xã Hòa Bắc (huyện Hòa Vang) ở vị trí cầu Sập (nay là cầu Tà Lang – Giàn Bí). Từ Tà Lang, sông chảy theo hướng Tây-Đông rõ rệt qua các xã Hòa Bắc, Hòa Liên (huyện Hòa Vang), phường Hòa Hiệp Bắc (quận Liên Chiểu) và đổ ra vịnh Đà Nẵng ở cửa biển Cu Đê. Gần 80% chiều dài của sông chảy trên địa phận của huyện Hòa Vang (30km).



Đoạn đầu của Vịnh Dài trên đầu nguồn sông Cu Đê

Cuối cùng của chuyến du khảo đến khu vực đầu nguồn sông Cu Đê là đến địa phận của thôn Giàn Bí và Tà Lang đã hiện ra. Khu vực này cũng là điểm “giao thủy” của sông Nam, sông Bắc tạo thành sông chính Cu Đê. Ngay tại “ngã ba sông” này, có Vũng Bọt mà phong cảnh rất hoang sơ kỳ thú bởi nơi đây có nhiều bãi đá, theo các nhà nghiên cứu đã có niên đại “triệu năm” nên cư dân và du khách gọi là “Bãi đá triệu năm”, chỉ cách Trung tâm TP. Đà Nẵng khoảng 35Km về hướng Tây.

Tuy gần đường lớn, nhưng ở nơi đây ít có dấu chân người, môi trường trong sạch. Ở phía tay phải là hợp lưu của hai dòng suối lớn, có đoạn làn nước trong xanh, yên tĩnh; có đoạn nước xô vào đá tạo thành “bọt nước” trắng xoá nên còn gọi là “Vũng Bọt”. Điều kỳ thú là bọt nước màu trắng này trôi bồng bênh trên mặt nước trong xanh in bóng mây trời của Vịnh Dài càng làm cho cảnh quan nơi đây thêm phần thơ mộng. Đây cũng là điểm tham quan, văn cảnh nổi tiếng thu hút nhiều tín đồ “sống ảo” về đây check in với cảnh trí thiên nhiên tuyệt đẹp tựa như Tuyệt tình cốc trong phim Thần Điêu Đại Hiệp.

Chúng tôi nhìn hai bên bờ của Vịnh Dài với những ghềnh đá màu vàng, xanh với những hình thù kỳ bí, có tảng đá lớn cỡ ngôi nhà mà mặt trên phẳng và rộng, chung quanh nước chảy rì rào, có thể ngồi quanh hàng chục người làm nơi sinh hoạt, vui chơi. Đi ngược dòng khe độ 30mét, lội



“Cá heo hóa thạch” ven Vịnh Dài.

qua con suối lớn và men theo một nhánh khe từ rừng già chảy ra, với những tảng đá lớn, chen chúc nhau trong dòng nước mát lạnh, uốn lượn.

Ở đây, ta có thể tắm mát dưới làn nước trong xanh in bóng mây trời hay ngồi trầm mặc trên tảng đá để thư giãn, an dưỡng tinh thần. Đặc biệt, có nhiều thớt đá với màu xám tro, xa trông như một bầy cá heo đang đùa với nước, trong đó có con đang há miệng, nước suối chảy vào miệng cá, có người còn gọi nơi đây là “suối cá heo”. Hằng năm, cứ sau mùa lũ lụt, các “nghệ nhân” yêu đá nghệ thuật đến bãi đá này để tìm đá cảnh với hy vọng tìm được những tác phẩm đặc sắc mà thiên nhiên ban tặng cho loài người.

Khu vực “bãi đá triệu năm” được ví như sơn nữ giữa rừng sâu, ít người biết đến. Ai đã một lần lên đây, đều mong có ngày trở lại, vì nó có một vẻ đẹp hoang sơ, khoáng đạt. Ngoài ra, hành trình “chinh phục” sông Nam, sông Bắc, khá gian nan, vất vả... nên rất lôi cuốn, hấp dẫn với những người trẻ, thích chinh phục, tìm tòi và khám phá những điều kỳ diệu của thiên nhiên.

Nhằm tăng cường công tác quản lý chất thải, đặc biệt là hạn chế việc sử dụng sản phẩm nhựa dùng một lần tại các hộ gia đình, Sở TN&MT tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu vừa tổ chức Ngày hội Truyền thông về quản lý chất thải rắn sinh hoạt và giảm thiểu chất thải nhựa...

Bà Rịa - Vũng Tàu: Giảm sử dụng sản phẩm nhựa dùng một lần

Lam Bình



Người dân mang rác thải đến đổi quà



Nhiều trò chơi tìm hiểu về phân loại chất thải rắn tại nguồn được tổ chức tại Ngày hội



Đoàn viên thanh niên tham gia thu gom chất thải nhựa tại bờ biển Vũng Tàu

Sự kiện cũng nhằm góp phần thực hiện Chiến lược Quốc gia về quản lý tổng hợp chất thải rắn đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2050 của Thủ tướng Chính phủ và Chỉ thị số 33/CT-TTg ngày 20/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường quản lý, tái sử dụng, tái chế, xử lý và giảm thiểu chất thải nhựa,

Ông Phan Văn Mạnh, Phó Giám đốc Sở TN&MT tỉnh Bà Rịa - Vũng



Đại diện các Sở, ban, ngành, địa phương ký cam kết cùng hành động bảo vệ môi trường

Tàu cho biết: Ngày hội được tổ chức nhằm tuyên truyền nâng cao nhận thức cộng đồng về phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn, giảm thiểu chất thải nhựa. Qua đó, thúc đẩy, nâng cao hiệu quả trong triển khai thực hiện chương trình phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn; tăng cường quản lý, thu hồi tái chế và tái sử dụng chất thải; thúc đẩy doanh nghiệp sản xuất xanh, sản xuất không phát thải góp phần nâng cao hiệu quả công tác bảo vệ môi trường, xây dựng nền kinh tế tuần hoàn gắn với mục tiêu phát triển bền vững.

Đồng thời, Ngày hội Truyền thông về quản lý chất thải rắn sinh hoạt và giảm thiểu chất thải nhựa cũng là dịp để huy động cả hệ thống chính trị từ cấp tỉnh, cấp huyện và cấp xã tổ chức thực hiện thành công công tác thu gom, phân loại, lưu giữ, vận chuyển, tái sử dụng, tái chế và xử lý chất thải rắn sinh hoạt, giảm thiểu chất thải nhựa theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường năm 2020. Cũng theo ông Phan Văn Mạnh, Ngày hội này cũng sẽ góp phần hiện thực hóa cam kết của Thủ tướng Chính phủ tại COP26 (Hội nghị Thượng đỉnh của Liên hợp quốc về biến đổi khí hậu năm 2021) là Việt Nam

phấn đấu đạt phát thải ròng bằng "0" vào năm 2050.

Tại Ngày hội, Lãnh đạo Sở TN&MT tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cũng đã kêu gọi các tầng lớp nhân dân trên địa bàn tỉnh cùng nâng cao nhận thức trong công tác bảo vệ môi trường; đẩy mạnh phân loại rác thải sinh hoạt, rác thải nhựa tại nguồn; sử dụng các sản phẩm thân thiện với môi trường thay thế cho túi nilon khó phân huỷ và các sản phẩm nhựa dùng một lần; đồng thời, kêu gọi người dân sử dụng hợp lý tài nguyên, hành động để bảo tồn thiên nhiên, cùng liên kết chống lại biến đổi khí hậu và ngăn chặn sự phá hủy hệ sinh thái.

Sau buổi lễ phát động, Ngày hội đã diễn ra nhiều hoạt động ý nghĩa như: Ra quân làm sạch bãi biển; vẽ tranh, trưng bày và các trò chơi phân loại chất thải... đã thu hút đông đảo người dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia. Đặc biệt, hàng trăm người dân cũng đã mang theo chất thải tái chế, chất thải nguy hại phát sinh tại hộ gia đình như: các loại bóng đèn, pin, ắc quy các loại, vỏ chai lọ đựng hóa chất, thuốc trừ sâu, chai lọ đựng dầu nhớt thải, túi nilon đã được giặt sạch,... tới Ngày hội để đổi nhiều quà tặng hấp dẫn từ Ban tổ chức.

Đến nay tỉnh Sóc Trăng đã có 189 sản phẩm được Hội đồng cấp tỉnh đánh giá đạt từ 3 sao trở lên; trong đó có 1 sản phẩm đạt hạng 5 sao, 19 sản phẩm đạt hạng 4 sao và 169 sản phẩm hạng 3 sao của 102 chủ thể (vượt chỉ tiêu 2,9 lần so với kế hoạch Đề án Chương trình mỗi xã một sản phẩm để ra).

Để các sản phẩm đạt sao OCOP, tỉnh đã hỗ trợ các chủ thể phát triển sản phẩm trong suốt quá trình triển khai đề án. Theo đó, đã hỗ trợ công nghệ, trang thiết bị máy móc cho 18 sản phẩm; hỗ trợ chất lượng, chứng nhận chất lượng cho 62 sản phẩm, hỗ trợ thiết kế, in ấn bao bì nhãn mác cho 63 sản phẩm; hỗ trợ đăng ký sở hữu trí tuệ cho 81 sản phẩm; xây dựng liên kết theo chuỗi giá trị cho 18 sản phẩm; xây dựng website, thương mại điện tử cho 53 sản phẩm...

Thời gian qua, Chương trình OCOP đã phát huy tính sáng tạo, nâng cao năng lực sản xuất, kinh doanh của nông dân, xây dựng mối liên kết phát triển kinh tế cộng đồng bền vững, tạo nhiều sản phẩm hàng hóa chất lượng cao mang thương hiệu lợi thế mỗi huyện, mỗi xã giúp nông dân giải quyết những vấn đề căn cơ trong giải pháp thực hiện giảm nghèo, giải quyết việc làm, tăng thu nhập. Nhiều sản phẩm đặc trưng, sản phẩm OCOP của tỉnh đã tạo thương hiệu cho từng địa phương, đem lại giá trị kinh tế cao, được nhiều thị trường trong và ngoài nước ưa chuộng như bánh pía, bánh phồng tôm, mắm khô; bưởi năm roi, bưởi da xanh, vú sữa tím; sữa bò Evergrowth, sữa tươi thanh trùng Ba Xuyên, trà măng cầu Vĩnh Quới. Đặc biệt là Gạo ST25 của Sóc Trăng (Doanh nghiệp Hồ Quang huyện Mỹ Xuyên) đã được công nhận là “Gạo ngon nhất thế giới năm 2019”...được tham gia vào các siêu thị, nhà hàng, xúc tiến thương mại...

Theo ông Võ Văn Chiếu, Giám đốc Sở Công thương tỉnh Sóc Trăng: “Chương trình OCOP đã tạo được sự lan tỏa rộng khắp, góp phần tái cơ cấu kinh tế, nâng cao thu nhập và ổn định đời sống người dân nông thôn. Các sản phẩm được công nhận là sản phẩm

Chương trình OCOP là trọng tâm phát triển kinh tế nông thôn

Phương Nghi

Sau 3 năm triển khai, Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) tại Sóc Trăng đã tạo được sự lan tỏa rộng khắp, góp phần tái cơ cấu kinh tế, nâng cao thu nhập và ổn định đời sống người dân nông thôn.



Sản phẩm OCOP tỉnh Sóc Trăng tham gia Hội chợ Xúc tiến thương mại sản phẩm OCOP và đặc sản vùng miền – Sóc Trăng năm 2022.

OCOP hạng 3- 4 sao đã có bước tiến về chất lượng, đa dạng mẫu mã, bao bì; bảo đảm điều kiện, quy định về tem, nhãn mác, truy xuất nguồn gốc sản phẩm. Các doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác và cơ sở sản xuất, kinh doanh đã thấy được lợi ích của Chương trình OCOP nên tích cực, chủ động tham gia. Nhờ đó, các sản phẩm tham gia Chương trình OCOP có chiều hướng tăng lên. Các địa phương đã quan tâm, khai thác hiệu quả các nguồn tài nguyên có sẵn trên địa bàn, hỗ trợ các chủ thể có sản phẩm tiềm năng chuẩn hóa sản phẩm OCOP nên bước đầu hình thành được các sản phẩm đặc trưng gắn với từng địa phương...”

Còn Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, ông Huỳnh Ngọc Nhã, cho biết: Thời gian qua tỉnh Sóc Trăng đặt mục tiêu phát triển nông nghiệp, kinh tế nông thôn, phát triển nông thôn mới là nhiệm vụ quan trọng. Trong đó, việc đẩy mạnh chương trình OCOP có vai trò đặc biệt quan trọng, là hạt nhân để đẩy mạnh các sản phẩm có chất lượng cao, khối lượng lớn, có giá trị gia tăng cao. Từ đó, thúc đẩy phát triển mạnh mẽ kinh tế nông thôn, giúp cho đời sống người dân ở nông thôn Sóc Trăng được cải thiện.

Chương trình OCOP đã trở thành chương trình phát triển kinh tế trọng tâm ở khu vực nông thôn nhằm nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống cho người dân góp phần xây dựng thành công xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021 – 2025, tỉnh Sóc Trăng phấn đấu đến năm 2025 có ít nhất 200 sản phẩm được công nhận đạt từ 3 sao trở lên; củng cố và nâng hạng ít nhất 50% sản phẩm OCOP đã được đánh giá và xếp hạng; ưu tiên phát triển sản phẩm các hợp tác xã, doanh nghiệp nhỏ và vừa; có ít nhất 30% chủ thể OCOP xây dựng được chuỗi giá trị theo hướng kinh tế tuần hoàn; có ít nhất 50% chủ thể OCOP tham gia vào các kênh bán hàng hiện đại...

Có thể nói, thực hiện thành công Chương trình mỗi xã một sản phẩm của tỉnh Sóc Trăng sẽ nâng cao hiệu quả sản xuất, năng suất và giá trị sản phẩm, thực hiện lại cơ cấu ngành nông nghiệp, phát triển kinh tế nông thôn theo hướng phát triển nội sinh và tăng giá trị, từng bước cải thiện thu nhập cho người dân, góp phần hoàn thành nhóm tiêu chí về sản xuất thu nhập hộ nghèo trong xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu.

Phát huy tiềm năng, lợi thế trong sản xuất nông nghiệp, chị Lê Thị Thanh Nga (37 tuổi, trú thôn Vĩnh Nam, xã Duy Vinh, Duy Xuyên, Quảng Nam) mạnh dạn cải tạo đất chung quanh "Lò gạch cũ" để gieo trồng lúa tím than; xây dựng thương hiệu, nâng tầm sản phẩm gạo, hướng đến đạt chuẩn OCOP cấp tỉnh.

DUYÊN NỢ VỚI GẠO TÍM THAN

Tiền Sa



Gạo tím than của chị Nga đạt OCOP 3 sao cấp huyện năm 2021 và đang được đánh giá và phân hạng sản phẩm OCOP cấp tỉnh



Chị Lê Thị Thanh Nga trưng bày sản phẩm nhân một sự kiện.

Qua tìm hiểu, chị Lê Thị Thanh Nga là một thôn nữ có tâm huyết và tinh thần khởi nghiệp cao, đã sử dụng các phương pháp canh tác mới mẻ để cải thiện sản xuất nông nghiệp và tạo ra sản phẩm gạo tím than độc đáo. Bằng cách chọn lọc các giống lúa tốt nhất và sử dụng phương pháp canh tác đúng chuẩn, bà đã đạt được thành công trong việc sản xuất gạo tím than chất lượng cao và được đánh giá cao bởi các chuyên gia nông nghiệp.

Bên cạnh đó, chị Nga cũng chú trọng đến vệ sinh môi trường, đồng ruộng và sử dụng các phương pháp canh tác đúng chuẩn để đảm bảo chất lượng an toàn sản phẩm. Điều này không chỉ đảm bảo cho sức khỏe của người tiêu dùng mà còn bảo vệ môi trường và đem lại giá trị kinh tế cao cho chị và người dân địa phương.

Chị Nga đã có một tầm nhìn chiến lược trong sản xuất gạo tím than, bằng cách xây dựng thương hiệu và hướng đến việc đạt chuẩn OCOP cấp tỉnh. Điều này sẽ giúp chị có cơ hội tiếp cận với thị trường rộng lớn và tăng thu nhập cho gia đình.

Chị Nga cho hay, quy trình chăm sóc lúa để sản xuất gạo tím than được thực hiện nghiêm ngặt. Sử dụng phân

hữu cơ vi sinh và chế phẩm từ ớt, tỏi, riềng để phòng trừ sâu bệnh. Gạo tím than được đánh giá là sản phẩm sạch và an toàn cho sức khỏe bởi gạo tím than được xem là loại gạo vương giả, được ưa chuộng nhưng phải nhập từ nước ngoài. Nó có độ xốp, mềm, dẻo, không cần ngâm trước khi nấu và rất tốt cho sức khỏe.

Nỗ lực và khát vọng của chị Lê Thị Thanh Nga là một ví dụ tích cực về việc khai thác tiềm năng của sản xuất nông nghiệp và tạo ra giá trị bền vững cho cộng đồng và xã hội. Sản phẩm gạo tím than "Lò gạch cũ" của chủ cơ sở Lê Thị Thanh Nga được khách hàng ưa chuộng đã đạt chuẩn OCOP 3 sao cấp huyện và đang được đánh giá và phân hạng sản phẩm OCOP cấp tỉnh.

Để gạo tím than trở thành sản phẩm OCOP được tiêu thụ rộng rãi, chủ cơ sở đã đầu tư số tiền lớn để xây dựng nhà xưởng và lắp đặt máy móc để chế biến sản phẩm. Ngành nông nghiệp Duy Xuyên và chính quyền địa phương đã hỗ trợ kiến thức và hỗ trợ xây dựng gian hàng trưng bày sản phẩm gạo tím than cùng các sản phẩm OCOP khác của huyện.

Chị Nga cho hay, chị đã mở rộng diện tích trồng lúa tím than từ 1,6ha lên 5ha bằng cách áp dụng quy trình thâm canh chuyên nghiệp. Không

sử dụng thuốc bảo vệ thực vật. Năm 2021, chị Nga đã sản xuất và cung ứng 40 tấn gạo tím than thương phẩm và một số sản phẩm từ loại gạo đặc sản này. Tổng doanh thu đạt gần 2 tỷ đồng.

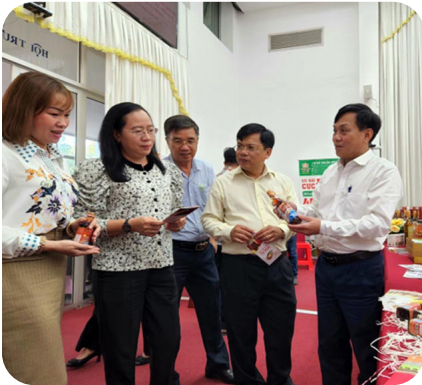
Chị Nga đang có kế hoạch nâng cấp, mở rộng quy mô sản xuất, đầu tư vào máy móc, trang thiết bị tiên tiến. Bà cũng đề cao việc phát triển thương mại điện tử và nâng cao chất lượng sản phẩm để mở rộng thị trường tiêu thụ trên toàn quốc. Hàng năm, sau khi trừ chi phí đầu tư, chị Nga thu lãi ròng khoảng 900 triệu đồng. Cơ sở sản xuất cũng tạo công ăn việc làm ổn định cho 6 lao động trong địa phương với mức thu nhập 6 - 7 triệu đồng/người/tháng.

Với "Lò gạch cũ farmstay" nằm giữa cánh đồng lúa, chị Nga đã tạo thành địa điểm chụp ảnh check-in, vừa kết hợp du lịch đồng thời quảng bá những sản phẩm nông nghiệp mình làm ra. Nơi đây từng "làm mưa, làm gió" trên khắp mạng xã hội, báo chí với "view" độc lạ, trải nghiệm độc đáo giữa không gian thoáng đãng, xanh mát. Thông qua du khách đến tham quan lò gạch, chị đã lồng ghép giới thiệu nông sản của nông trại và các dịch vụ kèm theo như cà phê, ẩm thực, lưu trú, trải nghiệm cuộc sống dân dã chốn đồng quê.

Cần Thơ có 92 sản phẩm đạt chuẩn OCOP

Mai Hoàng

Theo báo cáo của Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn (NN&PTNT) TP Cần Thơ, chỉ trong năm 2022, TP. Cần Thơ đã công nhận 51 sản phẩm OCOP. Trong đó có 33 sản phẩm 4 sao, 18 sản phẩm 3 sao, nâng tổng số sản phẩm OCOP của thành phố lên 92.



Lãnh đạo thành phố tham quan các sản phẩm OCOP quảng bá, giới thiệu tại hội nghị.



Cần Thơ có 92 sản phẩm đạt chứng nhận OCOP.



Các sản phẩm được xếp hạng sản phẩm OCOP tại Cần Thơ

UBND TP. Cần Thơ vừa tổ chức Hội nghị Tổng kết chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới và Đề án mỗi xã một sản phẩm năm 2022, triển khai phương hướng, nhiệm vụ năm 2023.

Hội nghị tập trung đánh giá kết quả đạt được những tồn tại hạn chế, bài học kinh nghiệm để từ đó đề ra các giải pháp trọng tâm triển khai thực hiện trong thời gian tới nhằm làm phong phú, nâng chất sản phẩm OCOP toàn thành phố.

Đánh giá về kết quả Các sản phẩm OCOP của TP Cần Thơ không chỉ đạt tiêu chuẩn hóa về chất lượng và mẫu mã hàng hóa mà còn phát triển sản phẩm hàng hóa, dịch vụ đa dạng, từng bước được nâng cao chất lượng quy chuẩn, được thị trường đón nhận.

Tuy nhiên, do quy mô sản xuất còn nhỏ lẻ, manh mún, sản xuất nông nghiệp còn phụ thuộc nhiều vào yếu tố tự nhiên, mùa vụ và giá cả thị trường; việc liên kết sản xuất giữa các chủ thể để hình thành chuỗi giá trị chưa nhiều; HTX nông

ng nghiệp còn ít về số lượng; số ít HTX chất lượng chưa cao; sản phẩm OCOP chưa nhiều về số lượng; chưa có sản phẩm quốc gia đạt chuẩn 5 sao, công tác xúc tiến, quảng bá thương hiệu sản phẩm OCOP chưa rộng rãi.

Theo ông Lê Văn Tính, Phó chánh chuyên trách Văn phòng Điều phối xây dựng nông thôn mới TP Cần Thơ, hiện thành phố chưa có văn bản quy định hướng dẫn cụ thể về sử dụng kinh phí cho chương trình OCOP, dẫn đến việc lập dự toán và giải ngân kinh phí gặp nhiều khó khăn. Bên cạnh đó,

một số chủ thể OCOP còn hạn chế về tham gia công nghệ thông tin lẫn tham gia hoạt động quảng bá do các sở, ngành tổ chức nên sản phẩm có chứng nhận OCOP nhưng vẫn giậm chân tại chỗ...

Năm 2023, Cần Thơ dành 3,8 tỉ đồng để thực hiện chương trình OCOP. Bên cạnh đó, thành phố tập trung tiêu chuẩn hóa 92 sản phẩm dịch vụ hiện có; phát triển thêm 10 sản phẩm OCOP 3 sao, 10 sản phẩm 4 sao và phấn đấu có 2 sản phẩm 5 sao. Dịp này, thành phố trao chứng nhận OCOP cho 20 chủ thể, với 36 sản phẩm.

Sáng ngày 31/3 Tuần lễ quảng bá, giới thiệu sản phẩm OCOP gắn với nông nghiệp 2023 do Liên minh Hợp tác xã (HTX) Hà Nội tổ chức chính thức khai mạc, các quầy hàng đã được trưng bày, đón khách tham quan, mua sắm.

Theo Sở Công Thương Hà Nội, thành phố đang dẫn đầu cả nước về số lượng sản phẩm OCOP của 426 doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ sản xuất, kinh doanh đã được đánh giá và phân hạng. Thành phố đã phát triển khoảng 80 điểm giới thiệu và bán sản phẩm OCOP trên địa bàn các quận, huyện, thị xã để quảng bá, giới thiệu đưa sản phẩm đến với người tiêu dùng, khách du lịch. Đây đều là những điểm uy tín, không chỉ tiêu thụ sản phẩm OCOP Hà Nội mà còn kết nối, tiêu thụ sản phẩm OCOP từ 25 tỉnh, thành phố khác trên cả nước.

Các sản phẩm OCOP đều đến từ những làng nghề truyền thống nổi tiếng như: Cốm Mễ Trì, bánh cuốn và giò chả Ước Lễ, bánh cuốn Thanh Lương, rau Trúc Sơn, gạo hữu cơ Tam Hưng, thêu và miến Dương Liễu, trà hoa hữu cơ từ Khu công nghệ cao Hòa Lạc, trứng Đông Lỗ..., phần lớn là sản phẩm OCOP 3-4 sao của các HTX trên địa bàn Hà Nội. Ngoài ra, còn có một số sản phẩm OCOP đến từ Liên minh HTX Hải Phòng, Yên Bái, Bắc Giang, Thái Nguyên...

Ông Hoàng Quang Vinh (khách tham quan) : “Có khá nhiều sản phẩm chất lượng và được cơ quan chức năng đánh giá đạt chuẩn



Các sản phẩm OCOP của Hải Phòng thu hút đông đảo người dân tham quan, mua sắm.

Tuần lễ quảng bá, giới thiệu sản phẩm OCOP gắn với nông nghiệp 2023

Mai Hoàng



Cốm Mễ Trì - sản phẩm OCOP của Hà Nội

OCOP nên tôi rất yên tâm. Hơn nữa, còn có nhiều hàng hóa ở các vùng miền khác, nhiều cơ hội lựa chọn mà không phải đi đâu xa.”

“Các sản phẩm OCOP đã khẳng định được vị thế trên thị trường thực phẩm sạch Hà Nội và được người tiêu dùng đón nhận. Chúng tôi hy vọng, sản phẩm OCOP không chỉ dừng lại ở những bữa ăn gia đình, mà còn được phổ cập vào bếp ăn trường học, khu công nghiệp để tất cả mọi người đều được sử dụng, góp phần bảo đảm an toàn sức khỏe. Để đạt được sản phẩm chất lượng OCOP là cả quá trình dài. Cơ sở phải đáp ứng được cơ bản các yêu cầu về chất lượng của cơ quan chức năng, như: Môi trường nuôi trồng sạch bệnh, quy trình sản xuất đảm bảo hữu cơ, nguyên liệu tại chỗ” Ông Trần Văn Hoàn - đại diện Công ty Nutri chuyên sản xuất các sản phẩm trà hoa hữu cơ chia sẻ thêm.

Là một trong những đơn vị đồng hành, chung tay cùng các chủ thể OCOP đưa thương hiệu, sản phẩm, đặc sản khắp các vùng miền đến với người tiêu dùng. Bà Trần Thị Nhường - đại diện HTX Nông nghiệp Bích Hòa, xã Bích Hòa, huyện Thanh Oai chia sẻ: “HTX Nông

ng nghiệp Bích Hòa đem đến Tuần lễ OCOP năm 2023 một số đặc sản đạt tiêu chuẩn 4 sao, đó là bánh cuốn Thanh Lương, bún chùm ngây, bún củ dền. Các sản phẩm của chúng tôi đều lấy gạo và gia vị trồng trên đất Thanh Oai theo phương pháp hữu cơ. Khi chế biến không sử dụng bột màu, không chất bảo quản”.

Năm 2023, Hà Nội xác định sẽ đẩy mạnh quảng bá, tiêu thụ sản phẩm hàng hóa có thể mạnh của doanh nghiệp Hà Nội; Tăng cường các hoạt động xúc tiến thương mại có tính liên kết, lan tỏa, với tinh thần “Hà Nội vì cả nước, cùng cả nước”; tập trung phát triển theo mô hình chuỗi; quảng bá du lịch góp phần kích cầu tiêu dùng mua sắm sản phẩm hàng hóa và thu hút du lịch nội địa. Hợp tác, kết nối cung cầu hàng hóa giữa Hà Nội và các tỉnh, thành trong cả nước; hỗ trợ các tỉnh thành phố trong cả nước giới thiệu, tiêu thụ sản phẩm của các địa phương tại thị trường Hà Nội. Cần phát triển nông nghiệp hữu cơ, ứng dụng công nghệ cao, công nghiệp chế biến, công nghệ bảo quản sau thu hoạch; đa dạng hóa nguồn lực đầu tư thông qua xã hội hóa; phát triển và tham gia sâu vào chuỗi cung ứng trong nước và quốc tế...

Đồng Tháp thu hồi 25 sản phẩm OCOP

Phạm Hải



Hợp tác xã Quýt hồng Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp bị thu hồi giấy chứng nhận.

UBND tỉnh Đồng Tháp mới đây đã ban hành Quyết định số 58 về việc thu hồi Giấy chứng nhận OCOP đối với 25 sản phẩm đạt từ 3 - 4 sao được chứng nhận năm 2019. Những chủ thể của sản phẩm này không tham gia đánh giá lại theo quy định, hoặc tham gia đánh giá lại nhưng không đáp ứng theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ.

Trong số 25 sản phẩm OCOP bị thu hồi Giấy chứng nhận có 16 sản phẩm đạt 3 sao và 9 sản phẩm đạt 4 sao. Trong đó, có 15 sản phẩm không tham gia đánh giá theo quy định năm 2022 và 10 sản phẩm tham gia đánh giá lại, nhưng không đáp ứng tiêu chí cứng theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ.

Trong số những sản phẩm bị thu hồi giấy chứng nhận có HTX

Quýt hồng Lai Vung, ở xã Long Hậu, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp, chủ thể này không tham gia đánh giá lại năm 2022 theo quy định. Còn xoài Cao Lãnh, xoài cát chu Cao Lãnh của HTX Xoài Mỹ Xương, huyện Cao Lãnh tham gia đánh giá lại nhưng không đáp ứng theo quy định. Ngoài ra, còn một số loại khô, nông sản sấy, nước ép, trà trái cây cũng bị thu hồi Giấy chứng nhận.

Trong năm 2022, Đồng Tháp đã công nhận 150 sản phẩm đạt hạng từ 3 - 4 sao của 65 chủ thể là DN, HTX và hộ kinh doanh thuộc Chương trình OCOP của địa phương; đồng thời là 1 trong những địa phương có số lượng sản phẩm OCOP cao nhất cả nước. Đến thời điểm hiện nay Đồng Tháp có 357 sản phẩm được công nhận OCOP, trong đó có 272 sản phẩm OCOP 3 sao và 85 sản phẩm OCOP 4 sao.

VŨ ĐĂNG BÚT

EM LÀM NGHỀ NÔNG

Bao nghề.
Em chọn nghề nông.
Nghe ngộ nghĩnh lắm.
Đúng không mọi người?

Nghề nông.
Thông thái đất, trời.
Tháng Năm mưa trút.
Tháng Mười khô hanh.
Bão, mưa thu hoạch cho nhanh.
Cuối năm đồng ruộng xen canh rau màu.
Ba mùa kể sát bên nhau.
Lúa, ngô, khoai, đậu đua nhau nảy mầm.
Hỏi ai vui hơn nghề nông.
Dẫu quanh năm với ruộng đồng, nắng mưa.
Bao ngày đi sớm về trưa.
Em yêu cây lúa nen thừa thóc ăn.

Nghề nông dân bớt khó khăn.
Bởi vẫn xác định là ngành trọng tâm.
Em vui khi đất nảy mầm.
Vui như gieo hạt vào tâm hồn mình.
Nghề nông sâu đậm nghĩa tình.
Trắng thơm hạt gạo quê mình vươn xa...



MỘT SỐ Ý KIẾN VỀ DỰ THẢO LUẬT ĐẤT ĐAI SỬA ĐỔI

Đào Duy Chính

Đất đai - nguồn tài nguyên vô cùng quý giá và quan trọng của đất nước. Vì vậy, việc sử dụng nguồn tài nguyên này trong công cuộc công nghiệp hóa và hiện đại hóa đất nước và phát triển nông thôn mới, ngày càng đòi hỏi phải có một Luật đất đai hoàn chỉnh và phù hợp với yêu cầu mới của đất nước. Để đạt được điều đó, Đảng và Nhà nước ta đang tổ chức lấy ý kiến mọi tầng lớp nhân dân, để Quốc hội có thể cho ý kiến vào kỳ họp sắp tới và có thể thông qua vào kỳ họp cuối năm hoặc năm 2024, để Luật đất đai sớm đi vào cuộc sống, góp phần xây dựng đất nước Việt Nam ngày càng phát triển.

Chúng tôi nghiên cứu và thấy cần tham gia một số nội dung về Luật đất đai như sau:

1. Việc ghi tên vợ chồng trong Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đai

Việc cấp đổi giấy chứng nhận đã cấp chỉ ghi họ tên của vợ hoặc chồng thì được cấp đổi sang giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất để ghi cả họ, tên vợ và họ, tên chồng nếu có yêu cầu (quy định tại khoản 4 Điều 98, luật đất đai năm 2013 và được giữ nguyên tại khoản 4 Điều 143 dự thảo luật đất đai sửa đổi); điều này vô hình trung đã làm mất đi ý nghĩa của quy định giấy chứng nhận quyền sử dụng đất phải ghi họ tên vợ và họ tên chồng. Về việc cấp đổi giấy chứng nhận đã cấp chỉ ghi họ, tên của vợ hoặc chồng sang giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất là trách nhiệm của Nhà nước, cụ thể là sửa khoản 4 Điều 143 dự thảo, chúng tôi cho rằng: việc đề xuất cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trong trường hợp này là bắt buộc chưa thực sự phù hợp. Trường hợp quyền sử dụng đất hoặc quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất hoặc quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất là tài sản chung của vợ và chồng thì phải ghi

cả họ, tên vợ và họ, tên chồng vào giấy chứng nhận, trừ trường hợp vợ và chồng có thỏa thuận ghi tên một người cũng cần làm rõ thỏa thuận ghi tên một người đại diện đứng tên trên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất để thống nhất trong việc xác định tài sản chung của vợ chồng trong trường hợp trên.

2. Cần mở rộng chủ thể là: dâu, rể được hưởng chính sách thu hồi

Hiện nay do nhu cầu xây dựng, phát triển ngày càng phải thu hồi nhiều diện tích đất đai. Chúng tôi thấy: việc thu hồi đất đang gây bất lợi cho phụ nữ nhiều hơn nam. Phụ nữ sau khi lấy chồng, về sống với gia đình chồng, họ không phải là người có quyền sử dụng đất chung với gia đình chồng.

Việc bồi thường khi nhà nước thu hồi đất phải đảm bảo người có đất bị thu hồi có chỗ ở, đảm bảo thu nhập và điều kiện sống bằng hoặc tốt hơn ở nơi ở cũ tại khoản 2 Điều 89 là đúng, nhưng chưa đủ để đảm bảo bình đẳng giới. Vì chủ thể được bồi thường là người có đất bị thu hồi. Như vậy, con dâu hoặc con rể sống chung với gia đình chồng hoặc nhà vợ là người trực tiếp sử dụng đất bị thu hồi, bị mất nguồn kinh tế, lại bị loại khỏi các chính sách bồi thường cũng như hỗ trợ của Nhà nước, khi Nhà nước thu hồi đất, cần mở rộng chủ thể được hưởng chính sách bồi thường và hỗ

trợ đến những người trực tiếp sử dụng đất, hay có sự ảnh hưởng trực tiếp khi bị thu hồi đất. Để các chủ thể này, có thể được hưởng chính sách bồi thường, thì cần ít nhất ba điều kiện như sau: con dâu hoặc con rể, vợ hoặc chồng của người có đất bị thu hồi; trực tiếp sử dụng đất; và thời gian sống cùng hoặc trực tiếp sử dụng đất từ khi kết hôn.

3. Kiến nghị nâng thời hạn thuê đất nông nghiệp

Về nội dung các quyền về đất đai, cụ thể là quyền chuyển nhượng, chấp nhận quyền thuê đất trong trường hợp thuê đất trả tiền hàng năm, chúng tôi nhất trí với dự thảo, vì xét khía cạnh quản lý Nhà nước, quy định này mang lại hiệu quả kinh tế nhiều hơn. Tuy nhiên, về thời hạn thuê đất cần quy định thời gian dài hơn. Cụ thể, thời hạn cho thuê đất cho mục đích đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực nông nghiệp, phi nông nghiệp, thời hạn tối đa là 50 năm. Trong trường hợp đặc biệt là 70 năm nhưng phải được Thủ tướng Chính phủ đồng ý. Nếu chủ thể lựa chọn phương thức trả tiền hàng năm, Nhà nước sẽ chủ động điều tiết nguồn thu sát với thực tế biến động của thị trường, từ đó, Nhà nước sẽ thu đúng, thu đủ cho thuê đất mà không bị thâm hụt, lãng phí.

Xét ở góc độ nhà đầu tư, họ sẽ được các lợi thế trong việc thu xếp nguồn tài chính, linh hoạt hơn trong việc gia nhập hay rút khỏi thương trường.

Ngoài ra, chúng tôi cho rằng: Ban soạn thảo cần nghiên cứu, xem xét kỹ các vấn đề liên quan đến việc bán, cho thuê, thế chấp quyền thuê trong trường hợp thuê đất có phải là điều kiện luôn song hành cùng nhau hay có thể tách rời khi thực hiện giao dịch; sự khác nhau giữa quyền cho thuê, cho thuê lại quyền thuê trong hợp đồng thuê đất.

➔ **4. Khắc phục lợi dụng chính sách đất đai để làm giàu cho cá nhân**

Để hạn chế và ngăn chặn việc lợi dụng các chính sách của Nhà nước về đất đai để làm giàu cho cá nhân, chúng tôi đề nghị: Cần ra soát kỹ hơn để các quy định của luật đất đai lần này thực sự phù hợp với quy định của hiến pháp, cụ thể hóa để thực hiện hiệu quả quy định tại Điều 54 Hiến pháp 2013. Đất đai là tài nguyên đặc biệt của quốc gia, nguồn lực quan trọng phát triển đất nước. Đây là yêu cầu trước hết và quan trọng nhất để đảm bảo phát huy giá trị đất đai. Điều đó cũng có nghĩa phải có các quy định chặt chẽ nhằm không có các lỗ hổng pháp luật, khắc phục tình trạng khai thác giá trị đất đai phục vụ cho lợi ích riêng, lợi ích cá nhân, lợi ích nhóm; ngăn chặn hiện tượng tham nhũng chính sách, lợi dụng chính sách đất đai để làm giàu cho cá nhân.

Ngoài ra, cũng cần nghiên cứu làm rõ các chủ thể sở hữu đất đai để công tác quản lý và sử dụng đất đai thực sự có hiệu quả. Quyền hạn nào phải của toàn dân với tư cách chủ sở hữu quyết định, thông qua việc trưng cầu ý dân; quyền hạn nào chủ sở hữu được ủy quyền cho người đại diện thực hiện quyền hạn, trách nhiệm của Quốc hội, Chính phủ với cơ quan Nhà nước khác với tư cách là đại diện cho chủ sở hữu đất đai cũng phải được làm rõ. Cơ chế báo cáo, kiểm tra giám sát và vai trò của các tổ chức đoàn thể của nhân dân, nhất là Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phải được làm rõ.

Liên quan đến tài chính và giá đất, đây là vấn đề quan trọng và phức tạp nhất hiện nay, vì thế quy định trong dự thảo cần được nghiên cứu thêm. Cụ thể, cần thể hiện rõ trong luật yêu cầu có cơ chế định giá đất theo nguyên tắc thị trường, bảo đảm khách quan, chính xác. Có thể thành lập Hội đồng định giá đất độc lập, đảm bảo tính khách quan, theo cơ chế thị trường, đó có thể là các trung tâm nghiên cứu, trường đại học có uy tín tổ chức định giá độc lập theo hợp đồng của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

Độc đáo rượu cần Quỳnh Châu

LỮ NGHĨA

Lên miền Tây xứ Nghệ, ghé thăm bản Thái Hoa Tiến, xã Châu Tiến. Nơi đây là một bản Thái cổ của Mường Chiềng Ngam, đã và đang lưu giữ nhiều nét văn hóa truyền thống độc đáo của đồng bào dân tộc Thái, và rượu cần là một đặc sản không thể thiếu khi có khách đến chơi nhà.

Rượu cần (Theo tiếng Thái gọi là Lau xà, có vùng gọi là Lầu xà) là một thức uống dùng để đãi khách quý đến thăm, hoặc dùng làm lễ vật trong lễ cúng, lễ Xăng khan, hay uống trong các ngày vui của bản mường, lễ hội, đám cưới, ngày tết...

Được kết hợp từ các nguyên liệu như tinh bột (như gạo, ngô, sắn...), men lá, vỏ trấu. Như cách ủ truyền thống, rượu cần được tiến hành theo các bước gồm: đem trộn tinh bột (thường là sắn, ngô, gạo...) với vỏ trấu đã rửa sạch đem đi hong chín, sau đó vớt ra để nguội. Vỏ trấu rửa sạch trước khi trộn đem hong là để khi uống không bị tắc cần. Đem men lá đã được chuẩn bị trước đó đem, giã thành bột mịn. Trộn đều với nguyên liệu đã hong để nguội trước đó, bỏ vào chum và nén chặt, dùng lá chuối hơ qua lửa để phủ lên miệng chum, sau đó phủ thêm một lớp nilon và dùng dây buộc chặt lại. Khoảng một tháng sau sẽ uống được. Để càng lâu thì rượu lại càng ngon, mùi thơm và nồng. Độ khoảng một năm nếu chưa sử dụng thì mở ra và thêm nguyên liệu vào và buộc kín lại.

Khi uống rượu cần thường từ 6 người trở lên. Theo "Luật" uống rượu cần là những quy định thống nhất về số người uống, thời gian uống, mức uống, mức phạt, được một người làm "cham" điều hành. Số lượng người uống được tính từ lượt đầu tiên và lượt kết thúc, có bao nhiêu cần thì bấy nhiêu người uống. Nhiều người hơn thì có thể chia thành đợt lần lượt thay nhau.

Về thời gian uống, có 2 công cụ đo thời gian, đó là phong và gáo hoặc chén mức nước. Phong rượu cần của người Thái là chiếc sừng trâu được gọt cắt cho mỏng dùng để đựng nước. Ở phía dưới đáy phong có đục một lỗ nhỏ cho nước chảy. Khi mức nước "cham" lấy ngón tay bịt lỗ. Khi đo thời gian uống "cham" thả ngón tay cho nước chảy. Thời gian nước chảy và đong nước chính là thời gian người uống được phép uống. Cách đo thời gian là lấy gáo mức và đổ nước từ từ vào phong, kể cả phong đã đầy thì cũng phải đổ đúng 5 lần.

Khi về bản Thái cổ ở Quỳnh Châu, quý khách sẽ được thưởng thức men rượu cần của đồng bào dân tộc Thái nơi đây, cùng hòa vào tiếng khèn, tiếng pí, những điệu dân ca Thái như: hát suối, hát nhuộm... cùng với nhịp điệu làm vòng, tiếng khắc luống, nhậy sạp níu chân bạn lưu luyến với chốn tiên cảnh thơ mộng hữu tình, miền đất cổ huyền thoại với du lịch cộng đồng, cùng thưởng thức các món ẩm thực.



Chum rượu cần đãi khách quý khi đến thăm



TƯ VẤN PHÁP LUẬT

Trung tâm Tư vấn Pháp luật - Hiệp hội Làng nghề Việt Nam tổ chức tư vấn luật cho các đối tượng có nhu cầu trợ giúp pháp luật.

- **Đối tượng:** Các hội viên làng nghề Việt Nam, nghệ nhân làng nghề, thợ giỏi, các gia đình có công, gia đình chính sách, thương binh, liệt sỹ, chất độc da cam, hộ nghèo được miễn phí...
- **Nội dung tư vấn:** Các vấn đề về dân sự, hình sự, tranh chấp hợp đồng, đất đai, hôn nhân và gia đình...
- **Thời gian:** Thứ Tư hàng tuần: từ 9h đến 12h
- **Địa điểm:** Phòng 3, tầng 2 Tạp chí Làng nghề Việt Nam, số 46 Phố Tăng Bạt Hổ, phường Phạm Đình Hồ, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội
- **Phụ trách Ban tư vấn:** LS - ThS Nguyễn Duy Hoàn
- **Điện thoại:** 024.3869.2173

Trung tâm Tư vấn Pháp luật

THÔNG BÁO

MỜI QUẢNG CÁO TRÊN TẠP CHÍ LÀNG NGHỀ VIỆT NAM

Tạp chí Làng nghề Việt Nam, cơ quan Trung ương của Hiệp Hội Làng nghề Việt Nam, tiếng nói của các làng nghề, nghệ nhân, hội viên, doanh nghiệp làng nghề cả nước.

- Tạp chí Làng nghề Việt Nam phát hành tháng 4 số vào thứ 6 hàng tuần trên phạm vi toàn quốc ;
- Tạp chí Điện tử Làng nghề Việt Nam (<https://langngheviet.com.vn/>);
- Chuyên trang OCOP Việt Nam bằng tiếng Việt và tiếng Anh phát hành vào ngày 28 hàng tháng;
- Chuyên trang Điện tử OCOP Việt Nam (<https://ocopvietnam.com.vn/>).

Tạp chí Làng nghề Việt Nam kính mời quý cơ quan đơn vị, doanh nghiệp, làng nghề, nghệ nhân có nhu cầu truyền thông, quảng bá trên Tạp chí, chuyên trang bản in và điện tử, Quảng bá trên trang truyền thông mạng xã hội của Tạp chí như: Yoube, Zalo, Facebook, Tiktok....

Hình thức:

- Đăng bài quảng bá, giới thiệu hình ảnh sản phẩm làng nghề, sản phẩm OCOP của nghệ nhân, thợ giỏi, doanh nghiệp.
- Quảng cáo thương hiệu: Logo, banner, video, clip ...
- Sự kiện truyền thông.

Ban Biên tập

Mọi chi tiết xin liên hệ:

Tòa soạn: 46 Tăng Bạt Hổ, phường Phạm Đình Hồ, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

Email: tapchilangnghevietnam@gmail.com

Điện thoại: 024.3869.2173 - 0378421184

Tết cổ truyền Chôl Chnăm Thmây của người dân Khmer

Kim Thảo

Năm nay, Tết cổ truyền Chôl Chnăm Thmây sẽ diễn ra từ ngày 14/4 đến 16/4. Đây là Lễ hội lớn nhất trong năm của đồng bào dân tộc Khmer. Sự kiện mang ý nghĩa đặc biệt về “năm mới”, là dịp đón mùa mưa để bắt đầu vụ mùa mới, cầu chúc bình an, may mắn, tốt lành, hạnh phúc cho bản thân và gia đình. Nhân dịp này Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính gửi lời chúc mừng đến đồng bào, đồng chí và các vị chư tăng dân tộc Khmer lời chúc tốt đẹp và sự thăm hỏi ân cần.



Tượng thân Mara Prum - Biểu tượng tín ngưỡng của người Khmer.

Về nội dung bức thư, Thủ tướng Chính phủ nhấn mạnh ý nghĩa cũng như giá trị văn hóa đậm đà của ngày Tết cổ truyền Chôl Chnăm Thmây. Nêu cao những đóng góp quan trọng của đồng bào dân tộc Khmer trong việc phục hồi, phát triển kinh tế đầu có thuận lợi nhưng đầy khó khăn, thách thức trong năm 2022. Công tác dân tộc và việc thực hiện chính sách dân tộc có những chuyển biến tích cực, từ đó đẩy mạnh tiến độ mục tiêu thực hiện 3 chương trình mục tiêu quốc gia. Tiếp tục triển khai, thực hiện những Nghị quyết,

chương trình trong 2023 nhằm mở ra nhiều thời cơ và vận hội mới cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Mong muốn mọi người trong đồng bào dân tộc Khmer tiếp tục phát huy những truyền thống, thể mạnh, tinh thần, ý chí cùng các cấp vượt lên khó khăn, nỗ lực phát triển.

Tết cổ truyền Chôl Chnăm Thmây diễn ra trong 3 ngày với nhiều hoạt động và nghi lễ theo nghi thức Phật giáo, ngoài ra người dân còn tổ chức nhiều trò chơi dân gian và hoạt động văn hóa nghệ thuật đặc sắc.



Đồng bào dân tộc Khmer đón Tết cổ truyền Chôl Chnăm Thmây phát huy những bản sắc, phong tục truyền thống tốt đẹp.



LÀNG NGHỀ ĐAN CỎ TẾ XÃ PHÚ TÚC

Hình thành cách đây khoảng 4 thế kỷ, nghề đan cỏ tế (hay còn gọi là guột tế) mang lại cho người dân xã Phú Túc, huyện Phú Xuyên cuộc sống ổn định. Dù trải qua nhiều thăng trầm, khó khăn nhưng sự gắn bó, tâm huyết của bao thế hệ đã góp phần giữ gìn, bảo tồn và phát triển nghề truyền thống cho tới hôm nay. Cây cỏ tế thuộc họ dương xỉ, thường mọc hoang ở các khu rừng miền núi phía Bắc và một số tỉnh miền Trung từ Quảng Bình trở ra. Từ cỏ tế, người thợ Phú Túc với đôi bàn tay khéo léo, tài hoa đã tạo ra nhiều sản phẩm đa dạng như: rổ, rá, tủ, bàn, ghế, khung ảnh, lọ hoa, con giống...

Về cơ bản, nghề đan cỏ tế giống nghề đan lát mây tre. Tuy nhiên, cỏ tế lại có những ưu thế mà sợi mây, nan tre không có được, đó là sự nổi bật về màu sắc tự nhiên (màu đỏ nâu rất đẹp).

Hơn nữa, cỏ tế rất mềm mại, dẻo dai nên dễ cho việc tạo dáng và đặc biệt là có độ bền cao. Các loại cỏ tế sau khi mua về sẽ được phân loại rồi phải phơi ít nhất 3 nắng to liên tục mới đạt chất lượng cả về độ bền và màu sắc. Với ưu điểm nguyên liệu sản xuất là tự nhiên, mẫu mã đa dạng, chất lượng tốt, bền, đẹp và giá thành rẻ, các sản phẩm cỏ tế ở Phú Túc không những được ưa chuộng ở thị trường trong nước mà còn được xuất khẩu đến 20 quốc gia trên thế giới như: Trung Quốc, Nhật Bản, Đài Loan, Ấn Độ, các nước Trung Đông...